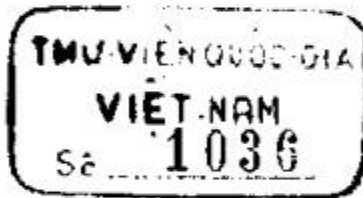


HỌC-VIỆN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH

Luận - Văn - Cốt - Nghiệp

LA 7539

VẤN-ĐỀ PHÁT-TRIỂN Thị-xã Mỹ-Tho



Giáo-sư hướng-dẫn :

NGUYỄN-VĂN-TƯƠNG

Tiến - Sĩ Công - Pháp

Nguyên Đốc-Ủy Trưởng Phủ Đốc-Ủy Hành-Chánh

NỘI-CÁC CHIẾN-TRANH

Nguyên Bộ-Trưởng Phủ Thủ-Tướng đặc trách liên lạc Quốc-Hội

NGÔ - NGỌC - VĨNH

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP

Độc-Sự Khóa XVIII

LVHC 1036

1970 - 1973

HỌC VIỆN QUỐC GIA HÀNH CHÍNH
không tán thành cũng không
phản đối những ý kiến phát
biểu trong luận văn. Những ý
kiến đó do tác giả hoàn toàn
chịu trách nhiệm.

CHÂN THÀNH CẢM TẠ

Giáo-sư NGUYỄN VĂN TƯỜNG

- Nguyên Đắc-Uỷ-Trưởng Hành-Chánh Hội-các Chiến-tranh
- Nguyên Bộ-Trưởng Phủ Thủ Tướng đặc trách liên lạc Quốc-Hội

Đã tận-tình hướng-dẫn và khích-lệ chúng tôi trong việc hoàn-thành luận-văn này.

KÍNH DÂNG BA MÁ

suốt đời tận tụy
vì Các Con

TẶNG CÁC EM

Thương tặng K.T.C.H.

MỤC LỤC

PHẦN DẪN NHẬP	1
Phần I : HIỆN TRẠNG THỊ XÃ MỸ THO	8
Chương I.- TÌNH HÌNH TỔNG QUÁT	9
Tiết 1.- DÂN-SỐ - DIỆN-TÍCH	9
Đoạn I : Dân số	9
A.- Dân số thị xã	10
B.- Dân số phường	12
C.- Thành phần tôn giáo, đảng phái chánh trị, tổ chức nhân dân	12
Đoạn II : Diện tích	17
A.- Diện tích thị xã	17
B.- Diện tích phường	18
C.- Cách sử dụng đất đai tại thị xã	18
Tiết 2.- XÃ-HỘI - Y-TẾ - GIÁO-DỤC	21
Đoạn I : Xã hội	22
A.- Các cơ quan xã hội	22
B.- Hoạt động xã hội	23
Đoạn II : Y tế	23

A.- Ty y tế	24
B.- Trung tâm y tế toàn khoa	25
C.- Vệ sinh công cộng	25
Đoạn III : Giáo dục	26
1)- Bắc Trung-học	27
2)- Bắc Tiểu-học	30
Chương II.- HÀNH CHÁNH VÀ TÀI CHÁNH	31
Tiết 1.- HÀNH-CHÁNH	32
Đoạn I : Toà Thị Chánh	32
Đoạn II : Các phường và ban trị sự khóm	33
1)- Phường	34
2)- Khóm	35
Tiết 2.- TÀI-CHÁNH	37
Đoạn I : Ngân sách	38
Đoạn II ; Thuế vụ	39
Chương III.- KINH TẾ	40
Đoạn I : Canh nông	40
A.- Nông nghiệp	40
B.- Chăn nuôi	40
C.- Lâm vụ	41
D.- Ngư nghiệp	41

Đoạn II : Công kỹ nghệ.....	41
1)- Công-kỹ-nghệ	42
2)- Tiểu-công-nghệ.....	42
Đoạn III : Thương mại.....	43
A.- Các hoạt động đặc biệt.....	43
B.- Các chợ.....	45
C.- Các sinh hoạt thương mại khác	46
Chương IV.- TIỆN ÍCH CÔNG CỘNG	48
Đoạn I : Công chánh	48
A.- Điện	48
B.- Nước	49
C.- Hệ thống công thoát nước.....	50
D.- Kiểu lộ trong thành phố.....	50
Đoạn II : Kiến thiết.....	51
A.- Gia cư	51
B.- Tiện nghi thành phố.....	52
TỔNG KẾT PHẦN I	53
Phần II : VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN.....	55
Chương I.- HÀNH CHÁNH	57
Đoạn I : Cải thiện guồng máy công quyền.....	57
1)- Tổ-chức kiện toàn.....	59
2)- Nhân sự hoàn hảo.....	59
3)- Hiệu-năng tiến bộ.....	59

Đoạn II : Tổ chức bầu cử Hội đồng Thị xã	60
A.- Vai trò của Hội đồng Thị xã trong nền Hành chính Thị xã	60
B.- Sự cần thiết của Hội đồng Thị xã Mỹ Tho	62
Chương II.- VẤN ĐỀ ĐÔ THỊ HÓA	64
Tiết 1.- TỔ-CHỨC ĐỊA PHẬN VÀ CHÍNH TRẠNG	64
Đoạn I : Tổ chức địa phận	65
A.- Nới rộng thị xã	65
B.- Tổ chức quận hành chính	66
Đoạn II : Vấn đề chính trang	67
1)- Công-tác tổng-quát	67
2)- Chính-trang khu vực	69
Tiết 2.- NHỮNG TIỆN ÍCH CÔNG CỘNG	72
Đoạn I : Trang bị căn bản	72
A.- Điện	72
B.- Nước	73
C.- Kiều lộ	74
Đoạn II : Tiện nghi thành phố	74
1)- Trồng cây tại các đường phố rộng rãi	75
2)- Canh-tân các công-viên	75
3)- Tân tạo vườn hoa dọc theo bờ hồ nước ngọt	75
4)- Sân vận-dộng	75
5)- Cơ-sở thanh-niên	75
6)- Hồ tắm Thị-xã	76

Chương III.- Y TẾ - GIÁO DỤC - XÃ HỘI 77

Đoạn I : Y tế 77

- 1)- Giáo-dục Y-tế 77
- 2)- Vệ sinh Công-cộng 78
- 3)- Nhà vệ-sinh công-cộng 79

Đoạn II : Giáo dục 80

- 1)- Bắc tiểu học 81
- 2)- Bắc trung-học 81

Đoạn III : Xã hội 83

- 1)- Phòng-vệ xã-hội 83
- 2)- Phát-triển cộng-đồng 83
- 3)- Bài trừ tệ-trạng xã-hội 83
- 4)- Tạo công ăn việc làm cho các người
thất-nghiệp 83
- 5)- Chương-trình cứu-tế cứu-trợ 83

Chương IV.- KINH TẾ - TÀI CHÍNH 84

Tiết 1.- KINH-TẾ 84

Đoạn I : Thương mại 84

- 1)- Sửa sang chợ Mỹ-Tho và các chợ khác 84
- 2)- Lập chợ Bến Cá tại Đồng-Sanh 85
- 3)- Lập nhà gởi cá 85
- 4)- Lập chợ Cũ và chợ Lý-Thường-Kiệt 85
- 5)- Kiểm-soát giá cả 85

Đoạn II : Kỹ nghệ và Công kỹ nghệ 86

- 1)- Công-kỹ-nghệ 86
- 2)- Khu kỹ-nghệ và thương-cảng Đồng-Tâm 87
- 3)- Phát-triển nhân-lực 88

Tiết 1.- THÌ-CHÍNH.....	88
1)- Những biện-pháp nhằm tận thu các sắc thuế có sẵn.....	89
2)- Những biện-pháp nhằm tăng gia ngân sách.....	90
KẾT LUẬN.....	92
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	95

PHẦN DẪN NHẬP

THƯ-VIỆM QUỐC-GIA

Mỹ-Tho trước đây là Tỉnh-Lỵ Định-Tường khởi thủy đồng thời với Nam phần Việt-Nam lúc trước có tên là Nam kỳ lục tỉnh do công-trình khảo-cứu của nhiều học-giả thì từ thế-kỷ thứ nhất đến thế-kỷ thứ sáu cơ-tốc kỳ-nguyên, miền Nam Việt-Nam và Cao-Miên ngày nay do dân-tộc Phù-Nam chiếm trị.

Trên đây tất rộng mệnh-mông này mà ban sơ người Việt-Nam gọi là Thủy-Chân-Lạp, người Tàu kêu là Cổ Chiêm-Thành. Sau này người phương Tây gọi là Basse Cochinchine sống rải-rác nhiều dân-tộc. Tại đây da dân Việt-Nam khai-thác, trồng tía và đã va chạm quyền-lợi với người Cao-Miên. Lúc bấy giờ dân Việt-Nam bị người Cao-Miên nhủng-nhiều và thiệt-mạng rất nhiều trước bàn tay thần dân Miên-Vương nên Việt-quân phải ra tay bảo-vệ tài-sản và sanh mạng của những đồng-bào tha-hương ấy.

Từ năm 1658 đến 1759 bao nhiêu lần trong hoàng-tộc Cao-Miên giữa anh em hoặc giữa chú cháu xảy ra những vụ tranh chấp để dành ngôi vua thì họ cầu-cứu cùng Chúa Nguyễn và sau khi mãn-nguyện rồi họ cắt những vùng đất trên Thủy-Chân-Lạp mà tạ ơn Chúa Nguyễn.

Nam Kỳ-Miền 1679, Tổng-Binh thành Long-Môn (Quảng-Tây) nhà Minh và Tổng-Binh Châu-Cao, Châu-Lôi và Châu-Liêm (Quảng-Tây) cử binh phản Thanh để mưu khởi phục cơ-nghiệp nhà Minh. Nhưng thất-bại hai vị Tổng-Binh đem tướng sĩ xuống thuyền chạy sang hải-phận nước Nam, thần-phục Chúa Nguyễn-Hiền-Vương.

Chúa Hiền-Vương có ý nghi lòng thành-thật của đoàn người này nhưng không thể xua đuổi họ được bởi lẽ họ cố ý xin thần-phục mình. Nhân đó Hiền-Vương nghĩ cách đưa họ vào đất Thủy-Chân-Lạp để dùng họ làm những nhân-công khai-thác các vùng đất hoang và cũng để tránh xa bọn người Chúa không trọn tin. Thế là bọn quân-sĩ trung nghĩa của nhà Minh lại phải lên đường. Đến vùng Gành-Pá đoàn người Lưu-vong chia làm 2 ngả :

- Một bọn người ngược dòng sông Na-dô bộ lên đất Ban-Lây (Biên-Hòa) và Đông-Phố (Gia-Định) lập ấp doanh-cư.

- Một bọn người khác theo dòng sông Cửu-Long lên đường cắm trại ở một vùng mà ngày nay gọi là Mỹ-Tho.

Bấy giờ vùng đất Mỹ-Tho là nơi tiếp nấp những khách hải-hồ vô trật-tự.

Năm 1731, người Lào tên Satot đem binh Chân-Lạp vào cướp phá Gia-Định. Chúa Minh-Vương Nguyễn-Phúc-Chu tức giận liền chiếm đất Định-Tướng và Long-Hồ tức Vĩnh-Long để lập Châu Định-Viên và Trà-Vinh. Cũng năm này, Tỉnh-Lý Định-Tướng từ Cầu-Bè được dời đến chỗ cũ bên kia bờ Rạch Bảo-Định (Ngày nay là Mỹ-Tho) và vẫn chiếm địa điểm ấy mãi đến khi người Pháp đến.

Đến năm 1753 Chúa Võ-Vương lập đạo Trường-Đồn gồm đất Mỹ-Tho và Cao-Lãnh rộng đến biên-giới Cao-Miền.

Đến triều Vua Gia-Long nước Việt-Nam chia làm 23 trấn và 4 doanh. Từ Bình-Thượn trở vào gọi là Gia-Định-Thành gồm 5 trấn và Tỉnh Định-Tướng thuộc trấn Vĩnh-Thạnh (tức Vĩnh-Long - An-Giang).

- 3 -

Năm Minh-Mạng thứ 13 (1832) Trấn được đổi thành Tỉnh và do một Tổng-Đốc cai-trị. Việt-Nam thuở ấy có 31 Tỉnh. Riêng Nam-Kỳ chia làm lục Tỉnh :

- Đồng-Nai (Biên-Hòa)
- Phan-Yên (Gia-Định)
- Định-Tường (Mỹ-Tho)
- Vĩnh-Thạnh (Vĩnh-Long)
- Tân-Giang (Châu-Đốc)
- Cần-Cao (Hà-Tiên).

Năm 1859 vịn vào sự cấm đạo Gia-Tô xảy ra từ đời Minh Mạng người Pháp và Y-Phe-Nho đem binh thuyền sang đánh nước ta. Ngày 12-4-1861 đoàn quân viễn-chinh Pháp chính thức vào thành Mỹ-Tho.

Do hòa-uớc ngày 5-5-1862 nước ta phải nhượng cho Pháp 3 Tỉnh : Biên-Hòa, Gia-Định, Định-Tường. Muốn dễ cai-trị người Pháp đã chia cắt Định-Tường để lập ra nhiều Tỉnh nhỏ như Mỹ-Tho, Bến-Tre, Cần-Thơ, Trà-Vinh, Gò-Công. Kể từ 1862 hai chữ Định-Tường không còn nữa mà thay thế bằng chữ Mỹ-Tho

Cho đến sau ngày Việt-Nam thu hồi độc-lập, chính-phủ Ngô-Đình-Diệm sáp nhập Tỉnh Gò-Công trở vào phần đất Tỉnh Mỹ-Tho và đổi tên Tỉnh lại là Định-Tường. Do sắc-lệnh số 36-TTP ngày 20-12-1963, Quận Gò-Công được tách ra khỏi Định-Tường, để thành-lập lại một Tỉnh như ngày nay.

Như vậy theo Lịch-sử, chữ Mỹ-Tho xuất-hiện từ năm 1753 lúc Chúa Võ-Vương lập đạo Trường-Đôn.

Về nguồn-gốc của chữ Mỹ-Tho thì có truyền-thuyết cho rằng Mỹ-Tho gồm 2 chữ có nghĩa như sau :

Mỹ : đẹp, xinh, duyên-dáng
Tho : tên một thú cỏ.

Vậy Mỹ-Tho có nghĩa là "Cỏ đẹp".

Theo truyền-thuyết khác, chữ Mỹ-Tho do tiếng Mên (Me Saun) có nghĩa là "Cỏ gấu đẹp". Do quyển "Le Cambodge" của J. Fignonien thì chữ Mỹ-Tho chỉ là tiếng Mé-so (Nàng Tiên, Cỏ Kỳ-nữ) đọc trại (Mỹ-Tho, en effet, n'est autre que la corne de méso).

Khi xét qua lịch-sử Mỹ-Tho, người ta nhận thấy thành phố này biến đổi nhiều lần từ Tỉnh rồi Tỉnh-Lỵ lại trở về Tỉnh. Nhưng đáng đề-cập tén nhất là có một thời-gian nơi này được cải danh thành thị-xã, do Nghị-định ngày 16-12-1938 được bổ-túc bởi Nghị-định ngày 24-02-1939 và sửa đổi bởi Dự số 13 ngày 30-5-1954.

Do dự số 50 ngày 28-8-1956, Thị-Xã Mỹ-Tho bị bãi bỏ và trở lại là xã Điều-Hòa thuộc Tỉnh Định-Tương.

Đến năm 1965, Hội-Đồng Tỉnh Định-Tương đề-nghị với Chính-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa thành-lập Thị-Xã Mỹ-Tho thay vì Xã Điều-Hòa để thay đổi bộ mặt mới cho Châu-Thành Mỹ-Tho.

Đến ngày 30-9-1970 do Sắc-Lệnh số 114-SL/NV của Thủ-Tướng Chính-Phủ, Xã Điều-Hòa thuộc Quận Châu-Thành Tỉnh Định-Tương được cải biến thành Thị-Xã Mỹ-Tho.

Sự biến cải này mang lại cho Thị-Xã những điểm lợi sau :

- Chánh-trị :

Xã Điều-Hòa thành Thị-Xã Mỹ-Tho đã thể-hiện đúng nguyện-vọng của đồng-bào mọi giới cũng như thân-hào nhân-sĩ tại đây, vì chỉ có qui-chế Thị-Xã mới có đủ khả-năng và phương-tiện cầu tiến các ích-lợi công-cộng khả dĩ đáp-ứng đúng mức các nhu-cầu hiện-hữu. Đồng-bào mua bán làm ăn sung túc, phát-đạt thịnh-hành không bao giờ bị đốe phương-dự - đồ lợi-dụng được.

- Quân-sự :

Trình-ninh và trật-tự được cầu-tiến nhờ vào cách tổ-chức lại các cơ-cấu chánh-quyền địa-phương, phân chia nhiệm-vụ rõ ràng từ văn-phòng Thị-Xã xuống đến các Phường-Khóm, nên có đủ phương-tiện điều-hành hơn là Xã Điều-Hòa.

- Hành-Chánh :

Khi còn là xã Điều-Hòa, nơi đây trực điều-hành theo chế-độ xã ấp, nên việc quản-trị do Hội-Đồng-Xã và Ủy - Ban Hành-Chánh-Xã do Xã-Trưởng điều-khiển. Vì sau này cũng do Hội-Đồng-Xã bầu lên nên dù sao cũng không thể có đầy-đủ khả-năng và kinh-nghiệm để quản-trị. Hơn nữa với số dân đông và diện-tích khá rộng, Xã-Trưởng không thể kiểm-soát các ấp hoàn-hảo được. Khi biến thành thị-xã, Mỹ-Tho không còn chịu dưới hệ-thống của Quận và Tỉnh, có đầy-đủ quyền-hạn để quản-trị hữu-hiệu. Thị-Trưởng với quyền-hành rộng-rãi sẽ thực-hiện được nhiều công-tác quan-trọng trên lãnh-vực thiết-kế đô-thị, cầu-tiến dân-sinh... Điều đáng kể hơn hết là với chế-độ Thị-Xã, nhiều nhân-tài ra ứng cử vào Hội-Đồng Thị-Xã và nhờ vậy việc quản-trị Thị-Xã sẽ được vững mạnh hơn.

- Kinh-tế :

Thị-Xã Mỹ-Tho nằm ven sông Cửu-Long, rất thuận-tiện về đường thủy và đường bộ vì ghe tàu từ các Tỉnh miền Tây vận-tải đến cập bến tại Mỹ-Tho rồi tiếp-tế Thủ-đô, tế trong tương-lai Mỹ-Tho sẽ trở thành trung-tâm phân-phố sản và nông-sản cho vùng 4.

- Xã-hội :

Đàn-ai đông đúc, mua bán phồn-thịnh, thuế khóa dè-dào, ngân-sách được gia tăng, công-thương kỹ-nghệ được phát-triển, Thương-mại thịnh-hành... như thế sẽ không có những tệ đoan xã-hội xảy ra.

Như vậy, chúng tôi nghĩ nhu-cầu thành-lập Thị-Xã đối với Mỹ-Tho rất cần-thiết; nơi này từng được lập thành Tỉnh-Lỵ, Tỉnh sau sửa lại Thị-Xã rồi Xã nhiều lần. Nhưng từ trước chính - quyền hoặc vì thiếu tài-chánh hoặc nhiều lý-do khác đã không hướng-dẫn cho thành-phố phát-triển đúng mức nên có nhiều lần sửa đổi và sáp nhập. Lịch-sử và quá-trình này của Mỹ-Tho đã minh-chứng rằng nếu chính-quyền hiện-tại không có phương-thức tìm nguồn tài-trợ về tài-chánh để tự-túc và phát-triển, đồng thời chỉnh-trang thành-phố thì sự tồn-tại của nó không có gì bảo-đảm mặc dù sự thành-lập Thị-Xã này rất cần-thiết.

Hơn nữa với những dữ-kiện và điều-kiện mà một nền Hoà-bình tang ló dạng, chiến-tranh bằng bạo lực vũ-khí sẽ tàn lụi dần, lúc đó chúng ta đối đầu với kẻ thù không phải bằng đường lối quân-sự, mà vấn-đề thiết-yếu là làm thế nào

nâng cao mức sống dân-chúng để lôi kéo họ đứng trong hàng ngũ Quốc-Gia trong cuộc chiến-tranh chính-trị với đảng phái Cộng-Sản. Nên việc quan-trọng ngay bây giờ là hoạch-định một kế-hoạch phát-triển toàn-diện bao gồm từng địa-phương để có thể giải-quyết những vấn-đề do áp-lực gia tăng dân-số, nạn thất-nghiệp hầu đưa Quốc-Gia thoát ra khỏi tình-trạng chậm tiến.

Trong khuôn-khô đề-tài nghiên-cứu "Vấn-đề phát-triển Thị-Xã Mỹ-Tho" chúng tôi không có tham vọng đề ra một kế-hoạch hay một dự-án về thiết-kế và phát-triển vì đó là việc làm của chuyên-gia về thiết-kế đô-thị. Chúng tôi chỉ làm công-việc tìm hiểu những khía cạnh, phân-tách những khó-khăn của vấn-đề cũng đưa ra một số nhận-xét và đề-nghị với niềm ước mong nhỏ nhỏ là đóng góp một vài ý-kiến vụn vặt vào công-cuộc phát-hoà một kế-hoạch thích-nghị với hiện-trạng Thị-Xã và hơn nữa là thực-trạng Quốc-Gia.

Chúng tôi chia đề-tài nghiên-cứu ra làm 2 phần :

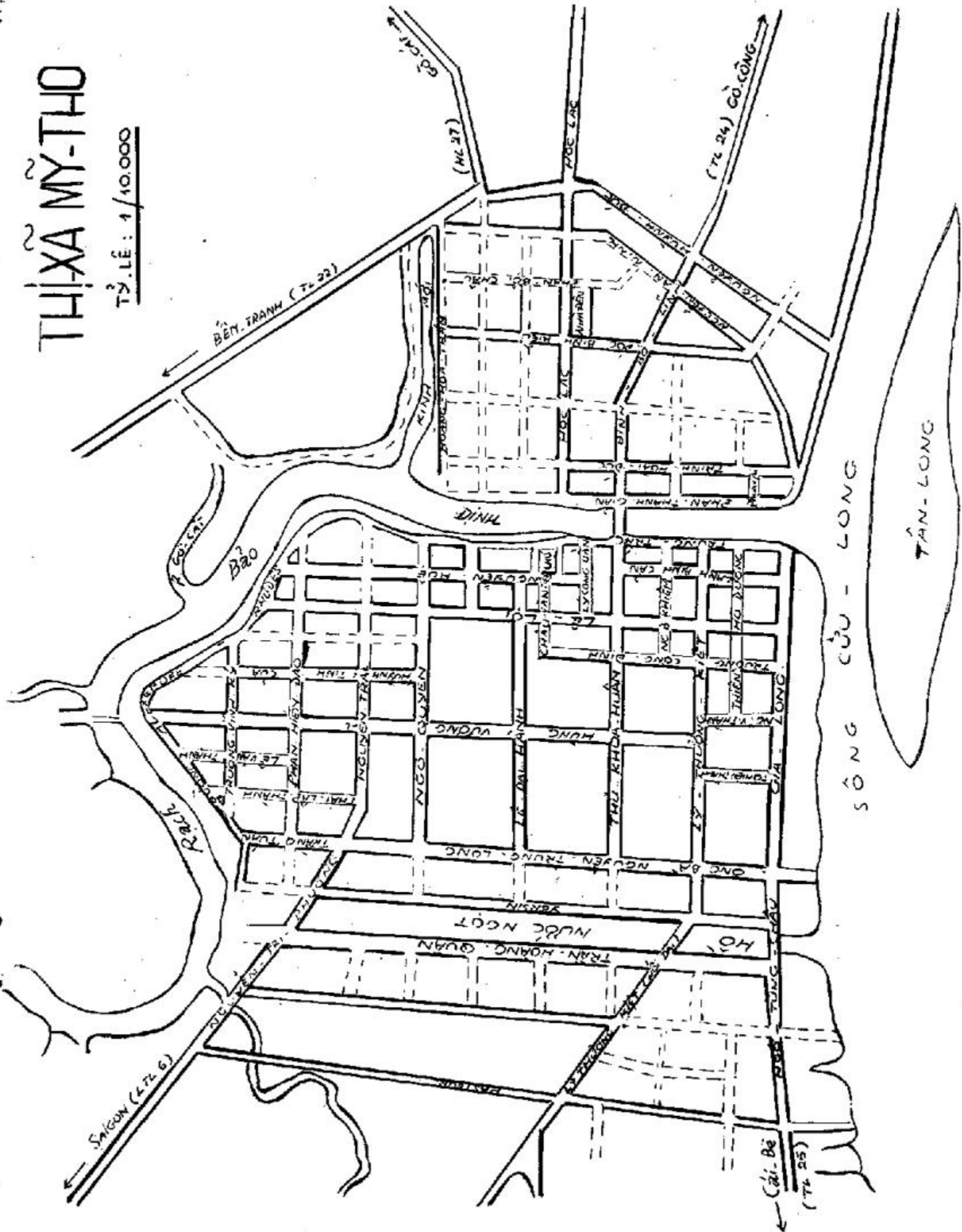
Phần I : Hiện-trạng Thị-Xã Mỹ-Tho.

Phần II : Vấn-đề phát-triển Thị-Xã Mỹ-Tho.



THỊ XÃ MỸ-THO

TỶ LỆ: 1/10.000



PHẦN THỨ NHẤT

HIỆN TRẠNG THỊ XÃ MỸ THO

Mỹ-Tho là một Thị-Xã nằm gần Saigon nhất, lớn lên mau lẹ cùng dân-số gia tăng tạo nên một sinh-hoạt mới. Mỹ-Tho đã từ bỏ hình-ảnh một Xã Tỉnh-Lỵ ngày trước để biến thành một thị-trấn quan-trọng về các phương-diện Văn-hóa, Xã-hội, Kinh-tế...

Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là chối bỏ các căn-bản từ trước, muốn phát-triển Thị-Xã Mỹ-Tho trước hết cần tìm tòi vấn-đề tìm hiểu thực-trạng hiện-tại của Thị-Xã, vì nền-tảng này là sự kiện chính-yếu liên hệ đến việc phát-triển trong tương-lai.

Trong phần I này sẽ đề-cập đến hiện-trạng Thị Xã Mỹ-Tho trong 4 chương :

Chương I : Tình-hình tổng-quát.

Chương II : Hành-chánh và Tài-chánh.

Chương III : Kinh-tế.

Chương IV : Tiềm-lực công-cộng.

CHƯƠNG 1

TÌNH HÌNH TỔNG QUÁT

Mỹ-Tho ngày nay mang sắc thái của một Thị-trấn quan-trọng được hình thành bởi các nhu-cầu Hành-chánh, Kinh-tế, Văn-hóa...như đã trình-bày ở phần dẫn-nhập.

Trước năm 1971, Mỹ-Tho là Xã Tỉnh-Lý Tỉnh Định-Tường cho đến tháng 6-1971, nơi này được đổi thành Thị-Xã do Sắc-Lệnh số 114-SL/NV ngày 30-9-1970 của Thủ-Tướng Chánh-phủ.

Khác với một số các thị-xã khác được thành-lập bởi sự kết-hợp của một số xã liên-hệ, Mỹ-Tho chỉ là Xã Điều-Hoà cũ được đổi danh thành Thị-Xã về mọi phương-diện trong cơ-cấu tổ-chức, nhưng trong giai-đoạn đầu về thiết-kế và chỉnh-trang vẫn không có nhiều thay đổi. Do đó, tình-trạng tổng-quát của Thị-Xã này trong thời-gian mới thành-lập là sự kiện thực tại của Xã Điều-Hoà khi được cải biến.

Trong chương này sẽ đề-cập đến 2 Tiết :

Tiết I : Dân-số - Diện-Tích

Tiết II : Xã-Hội - Y-tế - Giáo-dục.

Tiết I

DÂN SỐ - DIỆN TÍCH

Đoạn I.- DÂN SỐ

Trên bình-diện quốc-tế dân-số là một trong những yếu-tố tạo thành quốc-gia, ở phạm-vi địa-phương dân-số là yếu-tố quyết-định nhu-cầu phát-triển.

A.- DÂN-SỐ THI-XÃ

Tại Mỹ-Tho trong những năm sau ngày Cách-mạng 1963 mức độ dân-chúng đã gia tăng nhiều. Một phần lớn sự gia tăng này về dân-số có thể chỉ có tánh cách nhất thời mà thôi hoặc vì những hoạt-động quân-sự lớn tại các Tỉnh lân cận (như Kiến-Tường, Kiến-Hoà...) và các Quận-ly của Tỉnh Định-Tường khiến dân-chúng dần dần rời bỏ lũy tre xanh để lên thành-phố sinh sống.

Những người trong làn sóng di-cư đầu tiên từ nông-thôn tới có lẽ nay đã thành những người sống vĩnh-viễn tại đây cùng với những phát-triển về xã-hội cộng-đồng và có liên-hệ chặt-chẽ tới Thị-Xã.

Người ta có thể tiên đoán rằng nếu chiến-tranh chấm dứt mau lẹ cùng với tình-hình an-ninh được văn-hội tại nông-thôn một số những người di-cư trong 2 năm trở lại đây sẽ trở về làng cũ của họ.

Ngoài nguyên-nhân về tình-trạng mất an-ninh tại thôn-quê đưa đến sự gia tăng dân-số còn có những lý-do khác như :

- Sự gia tăng tự-nhiên : sự gia tăng tự-nhiên do sự chênh-lệch giữa sinh-xuất tăng trong khi tử-xuất giảm. Theo cuộc điều-tra của phái-đoàn Hy-Lạp Doxiadis năm 1965 thì tại Saigon và các Tỉnh lân cận sự gia tăng tự-nhiên là 30 người cho mỗi 1.000 người, tức tỷ-lệ 3 o/o mỗi năm. Số lượng gia tăng này gần như phù-hợp với nguyên-tắc căn-bản trong việc thi-hành các kế-hoạch Cộng-đồng tự-vệ và Cộng-đồng phát-triển địa-phương (1972-1975) tại Mỹ-Tho với nhu-cầu dân-số gia tăng 4 o/o mỗi năm (1).

- Bị nghèo đói tại thôn-quê thúc đẩy, nông-dân ra thành-thị mưu-sinh để mong có một cuộc sống khá giả hơn.

- Sự ham chuộng hưởng-dụng những tiện-ích vật-chất lẫn tinh-thần do khoa-học kỹ-thuật đem lại để bù vào những chuỗi ngày sống thiếu thốn, tăm tối, nhọc nhàn nơi thôn-dã đạm-bạc quê mùa.

(1) Tài-liệu : kế-hoạch tử-niên CETV và CEPTEP (1972-1975)

- Sống ở thành-phố người ta sẽ có nhiều cơ-hội và phương-tiện để tiến thân hơn.

Sự gia tăng này rõ-rệt hơn khi so-sánh mức độ dân chúng trước và sau những biến-cố lớn như 1964-1968-1970.

- Năm 1964 : Sau ngày Cách-mạng 1-11-1963 tại Mỹ-Tho dân-số có khoảng 62.656 người (1).

- Năm 1968 : Biến-cố Mậu-Thân xảy ra khiến đa-số dân-chúng tại nông-thôn, nhất là các vùng xôi đậu lúa bỏ nơi chôn nhau cắt rún để về thành-thị. Trong thời-gian này, mức độ dân-chúng tại Mỹ-Tho gia tăng mãnh-liệt bằng cố là hai ấp Bình-Thành và Chiến-Thắng lúc đó chỉ gồm toàn những người lánh cư và về sau một số đã định cư luôn tại đây.

Dân-số tại Mỹ-Tho trong khoảng thời-gian này lên đến 105.857 người chiếm 1/10 dân-số toàn Tỉnh Định-Tường (2).

- Năm 1970 : Theo tài-liệu của Thị-Xã, dân-số Mỹ-Tho trong năm này là 107.902 người.

Nam	1964	1968	1970
Dân-số	62.656	105.857	107.922

Từ năm 1964 đến 1970 dân-số gia tăng gần gấp đôi với một tỷ-lệ trung-bình hàng năm là 13 o/o. (3)

(1) Dân-số Việt-Nam theo đơn-vị HC 1964.

(2) Địa-Phương chí tỉnh Định-Tường 1969.

(3) Bản lược giải Thị-Xã Mỹ-Tho (Tổng Nha Kiến-Thiết và Thiết-Kế đô-thị).

B.- DÂN-SỐ CỦA PHƯỜNG

Số dân trên được phân-phối cho 6 Phường trong Thị-Xã.

Dân-số trong mỗi Phường khác nhau tùy theo khu-vực thương-mại, công-sở hay trung-tâm thị-xã hoặc ven biên.

Tỷ-lệ dân-chúng trong mỗi Phường như sau :

	Phường I	Phường II	Phường III	Phường IV	Phường V	Phường VI	Thị-Xã
Dân số	21.549	17.064	21.824	22.156	7.234	18.095	107.922
Số nóc gia	3.427	2.794	3.411	4.289	1.666	2.741	18.328
Số liên gia	368	293	308	529	169	366	2.033

C.- THÀNH PHẦN TÔN GIÁO ĐẢNG PHÁI CHÍNH-TRỊ, TỔ-CHỨC NHÂN DÂN

Trong các biến-cố chánh-trị vừa qua, Mỹ-Tho đã im lặng gần như bất-động trước tình-hình căng-thẳng mà một số Tỉnh khác ở miền Trung đã nhận cơ-hội đó đã khơi dậy hoặc phát-động các phong-trào chống đối hoặc ủng-hộ chánh-quyền. Điều này không có nghĩa là Mỹ-Tho thiếu không-khí sinh-hoạt của các đoàn-thể chánh-trị, tôn-giáo hoặc tổ-chức nhân-dân. Lý-do đơn-giản nhất là người dân tại đây biết biểu-lộ thái độ của mình trong khuôn-khố luật-pháp qua các đoàn-thể vừa kể. Bằng chứng là đa-số các đại-diện dân-cử tại Mỹ-Tho, trước kia và ngày nay, là người của các nhóm áp-lực.

Về khía cạnh phát-triển thị-xã, các đoàn-thể này đóng vai trò quan-trọng vì với thành-phần nhân sự trong tay và mục-dịch của đoàn-thể họ có thể làm áp-lực với chánh-quyền địa-phương trong việc thực-hiện các công-ích.

Hơn nữa, muốn được tồn-tại trong dân-chúng các đoàn-thể này phải nỗ-lực hoạt-động, phục-vụ quyền-lợi người dân mà hình-thức dễ thấy nhất là làm thế nào tự đứng ra tổ-chức hoặc phối-hợp với chánh-quyền trong các công-tác. Chính những hoạt-động như vậy là viên gạch đưa đến việc phát-triển toàn-diện Thị-Xã.

1)- Đoàn-thể chánh-trị :

Tại Mỹ-Tho ngày trước có 11 đoàn-thể chánh-trị hoạt-động. Nhưng hiện nay có 4 đoàn-thể hầu như tan rã từ lâu, không ghi nhận được hoạt-động nào.

a)- Phong-trào Quốc-Gia Cấp-Tiến : là đoàn-thể hoạt-động thật mạnh tại Thị-Xã, có nhiều ảnh-hưởng trong dân-chúng, được đa-số trí-thức và công-chức hưởng-ứng. Số đảng-viên của phong-trào tại Thị-Xã là 530 người.

b)- Đảng Công-Nông : cũng là một trong những đoàn-thể hoạt-động thật mạnh trong phạm-vi Mỹ-Tho với số đảng-viên là 900 người, được đa-số công-thương và lao-động hưởng-ứng.

c)- Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng : (Phái Vũ-hồng-Khanh) : hoạt-động khá mạnh, được đa-số khá đông quần-chúng hưởng-ứng. Có 1.600 đảng-viên tại Thị-Xã.

d)- Việt-Nam Nhân-Xã Cách-Mạng Đảng : hoạt-động yếu trong giới trí-thức và công-chức, ít có ảnh-hưởng trong dân-chúng, có 300 đảng-viên.

e)- Việt-Nam Dân-Chủ Xã-Hội Đảng : hoạt-động rất yếu không có mấy ảnh-hưởng trong dân-chúng, có 150 người.

f)- Việt-Nam Phục-Quốc-Hội : từ lâu không ghi nhận được hoạt-động nào.

g)- Liên-Minh Phục-Việt Quốc-Gia : hầu như tan rã tại Thị-Xã.

- h)- Lực-lượng dân-cử toàn quốc : gồm 90 người, hoạt-động yếu không mấy ảnh-hưởng trong dân-chúng.
- i)- Phong-trào Phục-Hưng Miền-Nam : có xu-hướng đối lập, gồm khoảng 450 người, hoạt-động yếu, không mấy ảnh-hưởng trong dân chúng.
- j)- Phong-trào Phục-Hưng Học-Sinh Định-Tường : gồm khoảng 200 người hoạt-động mạnh trong giới giáo chức và học-sinh.
- k)- Đảng Cộng-Hoà Việt-Nam : hoạt-động yếu, chỉ có ảnh-hưởng trong giới tín-đồ Cao-Đài.

2)- Các tôn giáo :

Danh-từ tôn giáo ở đây có tính-cách hạn-chế hơn là tín ngưỡng, vì tín-ngưỡng bao gồm hết thảy mọi quan-niệm về đấng thiêng-liêng và giá-trị tinh-thần. Bởi lý-do đó ở đây không đề-cập đến các hội quý-tế, thờ cúng các bậc anh-hùng liệt-sĩ tại các đền-đài, miếu mạo và cũng không đề-cập đến Khổng giáo vì đây chỉ là một quan-niệm triết-lý nhân-sinh, dạy con người nhập thể hành-động cho đúng giá-trị của chính-nhân, không góp phần tích-cực vào sự phát-triển Thị-Xã.

Trong Tỉnh Định-Tường có nhiều tôn-giáo, đứng đầu là Phật giáo, kế là Thiên-Chúa giáo, Cao-Đài, Tin-Lành... nhưng tại Mỹ-Tho, Công giáo được kể là tôn giáo có số tín đồ cao nhất. (1)

Thành phần tín đồ của các tôn giáo tại Thị-Xã (2) gồm có :

- a)- Công giáo : có 19.101 người, hoạt-động mạnh
- b)- Tin-Lành giáo : hoạt-động khá mạnh, không mấy ảnh-hưởng sâu rộng trong dân-chúng. Có độ 5.000 tín-đồ.

(1) Địa-phương chí Tỉnh Định-Tường 1969
(2) Tài-liệu Ty Nội-An.

c)- Phật giáo Việt-Nam thống nhất (Phái Ấn-Quang) :
có độ 2.775 người, hoạt-động mạnh, ảnh-hưởng sâu
rộng trong đồng-bào và phật-tử.

d)- Cao-Đài giáo : hoạt-động mạnh, được ảnh-hưởng t
trong giới đạo-hữu, không mấy ảnh-hưởng đồng-bào
bên ngoài. Số tín-hữu gồm khoảng 3.130 người.

e)- Hồi giáo : 35 người, hoạt-động rất yếu, chỉ riêng
đồng-bào Việt gốc Ấn hưởng-ứng.

3)- Các tổ-chức nhân-dân :

Đây là các tổ-chức phát-xuất từ dân-chúng nhằm vào
các mục-đích công-ích hay tư lợi. Tuy với mục-đích nào
các tổ-chức này vẫn đóng góp một phần quan-trọng vào công
cuộc phát-triển Thị-Xã vì với hoạt-động của tổ-chức người
dân đã tiếp tay với chánh-quyền trong vài lãnh-vực như xã-
hội, văn-hóa giáo-dục, lao-động...

a)- Hội-đoàn xã-hội: các hội-đoàn này hoạt-động khá
mạnh, tuy nhiên chỉ có ảnh-hưởng trong giới liên
hệ, không phổ-biến sâu rộng trong dân chúng.

- Phân bộ Hội Hồng-Thập-Tự Việt-Nam gồm khoảng 30
người, tuy có nhiều cố-gắng hoạt-động, nhưng những công-
tác xã-hội chỉ nằm trong phạm-vi hạn hẹp.

- Hội Bảo-Vệ Gia-Đình Tử-Sĩ Định-Tường : hoạt-động
mạnh trong giới gia-đình tử-sĩ, không mấy ảnh-hưởng trong
dân-chúng. Có khoảng 3.282 hội-viên.

- Hội Tương-Tế Việt-Tàu : ảnh-hưởng mạnh trong
giới người Việt gốc Hoa, gồm khoảng 60 hội-viên.

b)- Hội đoàn Văn-hóa Giáo-dục : các hội-đoàn này hoạt
động mạnh trên lãnh-vực giáo-dục và xã-hội, thường
xuyên tổ-chức những buổi họp mặt và thuyết-trình các đề-tài
liên-quan đến mục-tiêu của hội-đoàn.

- Hội Lương-Hữu tương-trợ Nam-Nữ giáo-viên Định-Tường : gồm khoảng 2.250 người, ảnh-hưởng mạnh trong giới giáo-chức tiểu-học.

- Tỉnh hội giáo giới Định-Tường : mới thành-lập hoạt-động khá mạnh nhưng không có nhiều ảnh-hưởng trong dân-chúng, có 180 hội-viên.

- Hội Ái-hữu cựu học-sinh Trường Trung-học Nguyễn Đình-Chiếu : hoạt-động mạnh, ảnh-hưởng nhiều trong giới cựu học-sinh và học-sinh Mỹ-Tho, có 300 hội-viên.

- Hội Phụ-Huỳnh học-sinh Định-Tường : chỉ hoạt-động mạnh vào những ngày đầu niên-học, không ảnh-hưởng mạnh trong dân-chúng.

C.- NGHIỆP ĐOÀN

Với sự phồn-thịnh của các cơ-sở công-kỹ-nghệ trong Thị-Xã, các công-nhân liên-kết với nhau để bảo-vệ quyền lợi nghề-nghiệp của mình khỏi thiệt-hại trước chủ-nhân.

Các nghiệp-đoàn tại Mỹ-Tho nằm trong tổ-chức của Liên-Hiệp Nghiệp-Đoàn Định-Tường. Đây là tổ-chức hoạt-động mạnh, ảnh-hưởng nhiều trong giới lao-động.

Hầu hết mỗi ngành trong Thị-Xã đều có một nghiệp-đoàn như :

- Nghiệp-đoàn công-nhân vận-tải : gồm 641 người
- Nghiệp-đoàn xích-lô đập : gồm 619 người
- Nghiệp-đoàn thợ may : gồm 87 người
- Nghiệp-đoàn ngư-nghiệp : gồm 115 người
- Nghiệp-đoàn thương-mại kỹ-nghệ : gồm 208 người
- Nghiệp-đoàn tiểu-thương bán cá : gồm 53 người
- Nghiệp-đoàn bán vải : gồm 90 người
- Nghiệp-đoàn hàng thịt : gồm 50 người
- Nghiệp-đoàn bán hàng bông : gồm 142 người
- Phân-bộ nghiệp-đoàn y-duộc Đông-Phương: gồm 45 người

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

Ngoài những tổ-chức nhân-dân nói trên, Mỹ-Tho còn có hiện-tượng xuất-hiện các Hội-đoàn Thanh-Niên. Đây là những đoàn-thể tổ-chức phi chánh-thức (không có giấy phép hay giấy phép tạm thời) nhưng hoạt-động rất mạnh và ảnh-hưởng nhiều đến giới sinh-viên học-sinh Mỹ-Tho. Các Hội-đoàn này đóng góp sự sinh-hoạt của mình vào việc phát-triển Thị-Xã bằng việc thực-hiện những chương-trình công-tác tái-thiết hoặc sửa chữa đường xá trong những khu lao-động.

Đoạn II.- DIỆN TÍCH

A.- DIỆN-TÍCH THỊ-XÃ

Để việc phát-triển địa-phương được hoàn-hảo, ngoài vấn-đề dân-số, diện-tích thị-xã là yếu-tố chánh để phát-triển. Điều này liên-hệ tới nhu-cầu chính-tranh và ổn-định những cơ-sở hoặc các khu vực Kinh-tế, Hành-chánh, Văn-hoa ... trong tương-lai.

Mỹ-Tho với diện-tích 781 mẫu (7.809.680 m²) được kể là nhỏ nhất so với các Thị-Xã hiện có. Để tiện việc so-sánh, xin lược kê trong bảng sau diện-tích và dân-số của các Thị-Xã tại Nam Việt-Nam tính đến ngày 31-12-1971 (1).

THỊ-XÃ	DÂN-SỐ	DIỆN-TÍCH (Mẫu)
Huế	196.877	1.266
Đà-Nẵng	430.639	8.297
Đà-Lạt	83.383	9.600
Cam-Ranh	105.676	45.940
Qui-Nhon	181.571	9.800
Nha-Trang	196.394	7.536
Vũng-Tàu	101.377	6.400
Mỹ-Tho	107.916	781
Cần-Thơ	153.769	3.373
Rạch-Giá	104.165	7.941

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP

LVHC 1036

(1) Tài-liệu Bộ Nội-Vụ, Nha Hành-Chánh Địa-Phương.

Với dân-số và diện-tích như trên, mật-độ tại Mỹ-Tho trung-bình vào khoảng 140 người/ha. Tỷ-lệ này khá cao khi so-sánh với các Thị-Xã khác và Đô-Thành Saigon, như mật-độ trong những khu đông dân cư tại Đà-Nẵng là 163 người/ha và Đô-Thành là 300 người/ha.

Để dễ hiểu hơn về mật-độ, xin kể đoạn sau đây để so-sánh "mật-độ nghĩa là con số dân-cư trong một sào (are) và thường là những người ở. Phần lớn những khu vực tái-thiết ở Luân-Đôn đã cố-gắng để cho 136 người ở mỗi sào đất (tức là 366 người mỗi mẫu). Ở những khu vực nội thành thì mật-độ có thể lên đến 200 người (tức là 494 người một mẫu). Ở những khu trung-tâm thành-phố (công-sở), dân-số ban ngày thường lên đến 1.000 người/sào (2.471 người/mẫu) Ở khu gia-cư tái-thiết Nữu-Uớc, con số thường là 300 người/sào (741 người / mẫu). Ở những khu lụp-sụp, con số có thể lên cao tới 1.000 người (2.471 người/mẫu và ở những nơi như HongKong thường lại còn cao hơn nữa (1).

Tuy nhiên, khi so-sánh mật-độ này với các thành-phố Việt-Nam không ai lấy làm ngạc nhiên vì ở Tây-Phương điều-kiện kỹ-thuật cho phép một số đông người ở trong một khu vực nhỏ với những toà nhà cao ngất đầy-đủ tiện-nghĩ. Tại Việt-Nam, nhất là Thị-Xã tân lập như Mỹ-Tho việc sử-dụng đất-dai trong thành-phố rất khác với các thành-phố ở Tây Phương cũng như ở Đô-Thành Saigon về tánh chất so với cách sử-dụng theo hoạt-động chuyên-môn. Tại đây, ở cùng một khu vực lại bao gồm nhiều lãnh vực hoạt-động thương-mại, hành-chánh, nhà ở xen kẽ vào nhau.

B.- DIỆN-TÍCH CÁC PHƯỜNG

Để dân-chúng dễ-dàng trong việc xin cấp-phát dịch vụ Hành-chánh, lúc thành-lập Thị-Xã sự phân ranh các

(1) Theo 'The Architecture. City Sense' Nữu-Uớc, Reinhold
Xuất-bản 1967.

Phường dựa trên ranh-giới thiên-nhiên, đường sá cùng sự liên-hệ các Ấp hiện-hữu, nên các Phường hiện nay có sự chênh-lệch diện-tích rõ-rệt.

Mỹ-Tho chia làm 6 Phường, theo diện-tích riêng biệt sau :

	THỊ-XÃ	PHƯỜNG I	PHƯỜNG II	PHƯỜNG III	PHƯỜNG IV	PHƯỜNG V	PHƯỜNG VI
Diện tích m ²	7.809.680	1.153.600	731.200	1.316.880	746.560	1.520.960	2.340.480

Các con số này gồm cả những lối đi, đường sá, công ốc và nhiều cơ-cấu hạ tầng khác.

Tại các Phường 1, 2 và 4 diện-tích cần cho nhu-cầu phát-triển coi như cố-định vì đất chưa khai-thác còn rất ít : Phường I đất trống chiếm 1.254m², Phường II còn 1.940 m², Phường IV với 1.990m² đất trống. Trong khi các Phường III, V, VI với số đất trống còn lại rất nhiều : Phường III với 8.677m² đất trống nhưng cơ-hội phát-triển không thuận lợi vì ranh-giới giáp với vườn cây, không thuận-tiện cho việc giao-thông.

Phường V có 11.015m² đất trống và Phường VI với 23.456m² đất trống, tại hai Phường này đất còn rộng nhiều thuận-lợi cho việc phát-triển kỹ-nghệ cùng thuận đường đi miền Tây.

C.- CÁCH SỬ-DỤNG ĐẤT-ĐAI TẠI MỸ-THO

Một trong những mục-tiêu của kế-hoạch phát-triển là nghiên-cứu và phân-tách những hình-thức sử-dụng đất-đai. Những chi-tiết căn-bản về đặc-tính và cách sử-dụng của mỗi lô đất liên-hệ là những dữ-kiện cần-thiết để bổ-túc cho các dữ-kiện khác như dân-số, kinh-tế hầu giúp cho việc phát hoạ chiều hướng phát-triển một cách dễ-dàng và chính-xác.

Đất-đai sử-dụng hiện nay tại Mỹ-Tho có thể chia làm 10 loại chính như sau :

- 1)- Đất chưa khai-thác : tất cả những đất bỏ hoang không sử-dụng dưới bất cứ hình-thức nào kể cả những chỗ đất trũng dưới nước.
- 2)- Đất canh-tác : gồm vườn cây ăn trái, sở ươm cây, rẫy trại chăn nuôi.
- 3)- Đất cư-trú : nơi cư-trú của những gia-đình, gồm tất cả biệt-thự, cư-xá, chung-cư ngoại trừ khách-sạn được coi là vùng thương-mại.
- 4)- Kho hàng : những nhà kho kín hoặc lộ thiên.
- 5)- Thương-mại : tất cả những gian hàng bán lẻ, chợ búa, khách-sạn, tiệm ăn, rạp chiếu bóng và những cơ-sở thương-mại khác.
- 6)- Kỹ-nghệ : các cơ-sở tiểu-công-nghệ và công kỹ-nghệ
- 7)- Tiện-ích công-cộng : điện nước, bưu-điện, các đài vô-tuyến truyền thanh, xe vận-tải, cầu tiêu bãi-rác công-cộng.
- 8)- Các cơ-cấu : các cơ-sở chánh-quyền, tôn giáo, đảng phái chánh-trị...
- 9)- Khoáng địa : công-viên, vùng lịch-sử, cơ-sở thể-thao.
- 10)- Đường sá và hẻm . Ngày 2-5-72, một đoàn kiểm kê của trung-ương đến khảo-sát địa dụng tại Mỹ-Tho. Sau khi nghiên-cứu diện-tích Thị-Xã, họ đã ghi-chú cách sử-dụng của 19.319 lô đất tại Mỹ-Tho. Đến ngày 24-7-72 đã hoàn-tất công-tác kiểm-kê, cách sử-dụng đất-đại tại Mỹ-Tho có thể được nhận thấy một cách tổng-quát qua bản liệt-kê dưới đây :

BẢNG KÊ CÁCH SỬ-DỤNG ĐẤT TẠI MỸ-THO
(Tài-liệu của Ty Kiến-Thiết Định-Tường)

Số thứ tự	Cách sử-dụng đất	Diện-tích (m ²)	Tỷ-lệ
1	Đất chưa khai-thác	1.125.966	14,42 o/o
2	Đất canh-tác	2.904.880	37,20 o/o
3	Đất cư-trú	614.311	20,67 o/o
4	Kho hàng	10.260	6,13 o/o
5	Thương-mại	117.452	2,19 o/o
6	Kỹ-nghệ	79.092	1,01 o/o
7	Tiện ích công-cộng	19.815	0,25 o/o
8	Các cơ-sở	1.146.252	14,68 o/o
9	Khoáng địa	38.025	0,49 o/o
10	Đường sá và hẻm	699.627	8,96 o/o
TỔNG CỘNG		7.809.680m ²	100,00 o/o

Tiết II

XÃ HỘI - Y TẾ - GIÁO DỤC

Xã-hội, Y-tế, Giáo-dục là các vấn-đề quan-yếu đưa đến sự phát-triển trong bất kỳ một tập-thể nào dù rộng lớn như Quốc-Gia hay hạn hẹp hơn trong phạm-vi một thành-phố.

Khi nói đến xã-hội, người ta vẫn thường hay nghĩ đến các cơ-sở thuần-túy xã-hội như chẩn-tế và từ-thiện. Thật ra danh-từ này bao gồm hầu hết các tổ-chức nhân sự và phương tiện vật-chất của mọi ngành : văn-hóa, tôn giáo, nghề-nghiệp, thể-thao, y-tế. Tuy nhiên để dễ-dàng theo dõi hoạt động của các tổ-chức này cùng việc tìm hiểu vai trò của từng cơ-sở trong vấn-đề phát-triển Thị-Xã Mỹ-Tho, ở đây việc trình bày xin được giới-hạn trong 3 đoạn : xã-hội, y-tế và giáo-dục.

Đoạn I.- XÃ HỘI

A.- CÁC CƠ-QUAN XÃ-HỘI

Chiến-tranh đã gây tang tóc cho dân chúng và là một trong những nguyên-nhân đưa đến sự nghèo nàn cho xứ-sở. Do đó, ngành Xã-hội đã hoạt-động không ngừng nhằm hàn gắn phần nào nỗi khổ đau của đồng-bào. Ngành này gồm một số cơ-sở Công do chánh-quyền quản-trị và một số khác do tư-nhân điều-hành với sự trợ giúp của Ty Xã-Hội.

1)- Cơ-sở Công :

Thị-Xã Mỹ-Tho hiện có một số cơ-sở Xã-hội và Từ-thiện sau :

- 1 Trung-Tâm Cộng-Đồng : được thành-lập từ năm 1967 Trụ-sở đặt tại lầu I Ty Xã-Hội Định-Tường, gồm một số cơ-sở hoạt-động như : phòng Nhu-đạo, lớp học Vovinam, lớp Huấn-nghe giải-trí, phòng dạy Nhạc trẻ sơ-cấp.

- 1 Ký-Nhi-Viện : có khả-năng thu nhận khoảng 50 em

- Quán cơm xã-hội : đặt tại bến xe Mỹ-Tho - Saigon, gồm đa-số giới lao-động và học-sinh xa nhà đến ăn.

2)- Cơ-sở Tư : do các tổ-chức tư-nhân quản-trị.

- 1 trại dưỡng-lão Mỹ-Tho : thường có khoảng 200 trại viên là những người già yếu, bệnh tật hoặc tứ cố vô thân đến ở.

- 4 ký-nhi-viện : đặt tại các đường Nguyễn-Huỳnh-Đức, Hùng-Vương, Trịnh-Hoài-Đức, Vòng Nhỏ.

- 2 cô-nhi-viện : 1 của Hội Thánh Tin-Lành Mỹ-Tho và 1 đặt tại Viện Dưỡng-Lão.

- 1 phòng phát thuốc miễn phí : tại chùa Tịnh-Độ
Cu-Sĩ.

- 1 khu xã-hội : do Liên-Hiệp nghiệp-đoàn Mỹ-Tho thực
hiện tại khóm Mỹ-Phúc.

B.- HOẠT-ĐỘNG XÃ-HỘI

Với những cơ-sở công quỹ ít, hoạt-động của Ty Xã-
Hội phần lớn lại đặt nặng về phương-diện cứu-trợ đồng-bào
nạn-nhan chiến cuộc, nên các vấn-đề xã-hội trong Thị-Xã ít
được chú-ý đến. Các hoạt-động tại đây gần như do tư-nhan
đề-xướng và đứng ra thực-hiện, nhưng hiện nay với những
khó-khăn do chiến-tranh gây nên, các tổ-chức dân-chúng gần
như ngưng mọi hoạt-động hoặc chỉ hoạt-động tạm thời theo
nhu-cầu đòi hỏi của hoàn-cảnh.

Đoạn II.- Y TẾ

Để phục-vụ cho 110.000 dân-chúng trong Thị-Xã và
một số lớn dân-chúng tại Định-Tường cùng các Tỉnh lân-cận
nhu-cầu Y-tế tại Mỹ-Tho trở nên quan-trọng, thúc đẩy các
cơ-sở Y-tế như đông y, tây y hoạt-động bên cạnh các cơ-sở
Công. Cả hai phương-pháp phòng bệnh và trị bệnh đều được
áp-dụng song-hành.

Từ năm 1965, ngành Y-tế tại Mỹ-Tho được phân làm
hai :

- Ty Y-Tế : đảm-trách Y-tế phòng ngừa, Y-tế nông-thôn
- Trung-tâm Y-tế Toàn-khoa : đảm-trách phần Y-tế điều
trị.

Ngoài hai cơ-quan trên, Mỹ-Tho còn có 1 Ty Vệ-Sinh
do Bác-sĩ Trưởng-Ty Y-Tế kiêm nhiệm.

A.- TY Y-TẾ

Ty này chuyên trách về Y-tế phòng ngừa, Y-tế nông thôn.

1)- Y-tế phòng ngừa : Ty Y-Tế có phòng y-tế công-cộng được chia làm nhiều ban chuyên-môn như :

- Y-khoa phòng ngừa;
- Diệt-trừ sốt-rét.

Ngoài ra để giúp cho một số vấn-đề y-tế có tánh cách cấp-thiết phát-triển mạnh-mẽ, Ty sở quan còn phụ-trách một số chương-trình đặc-biệt như :

- Chương-trình bảo-trợ mẫu nhi;
- Chương-trình bại-lao;
- Chương-trình bại cùi;
- Chương-trình bại hoa-liều.

Trong Thị-Xã việc phòng ngừa phần lớn chú-trọng vào các chương-trình chích ngừa bệnh dịch hạch, dịch tả được phát-động mạnh-mẽ tại các trường học và khu xóm lao-động.

Đối với công-chức và dân-chúng, hàng tuần Ty Y-tế có ba buổi khám sức khỏe vào các ngày thứ hai, tư, sáu với số-lượng người khám vào khoảng 50 người/ ngày.

2)- Y-Tế nông-thôn : Ty Y-Tế Định-Tường kiêm-nhiệm song-hành phần vụ trong phạm-vi Thị-Xã Mỹ-Tho và ngoài Tỉnh nên hoạt-động của Ty lan rộng đến các Quận trong chiều hướng đem các công-tác y-tế đến làng xóm ở thôn-quê Ty Y-Tế đã cho thiết-lập tại mỗi Quận một tiểu bệnh-xá hộ-sinh, ngoài ra tại mỗi xã đều có một đoàn y-tế lưu-động thường luân-phiên đến các Quận và Xã để khám bệnh và phát thuốc cho dân-chúng.

B.- TRUNG-TÂM Y-TẾ TOÀN-KHOA

Trung-tâm Y-tế Toàn-khoa Mỹ-Tho là cơ-quan Y-tế được trang-bị tương-đối đầy đủ dụng-cụ Y-khoa. Trung-tâm được điều-khiển bởi một Bác-sĩ Giám-đốc với 230 nhân-viên các ngạch.

Cơ-sở của Trung-tâm là bệnh-viện Thủ-Khoa Huân và bảo-sanh-viện Mỹ-Tho có khả-năng thu nhận khoảng 500 bệnh nhân.

Để phù-hợp với đà phát-triển ngành y-tế, cơ-quan viện-trợ Mỹ (Usaid) đã hoàn-thành một khu bán Y-khoa, mở rộng khu giải-phẫu với máy lạnh và dụng-cụ tối-tân, sửa chữa các trại nội khoa với đầy-đủ tiện-nghi, trang-bị máy giặt, máy vắt, máy phát điện cùng tối-tân hóa hệ-thống điện nước.

Ngoài số y-sĩ và chuyên-viên Việt-Nam, bệnh-viện Thủ-Khoa Huân còn được tăng-cường một phái đoàn giải-phẫu Phi-Luật-Tân và một toán Nha-khoa được thay thế hàng năm. một

Thêm vào để tiếp tay với chánh-quyền trên lãnh-vực Y-tế, tư-nhân cũng có những cơ-quan Y-tế tư hoạt-động vụ lợi.

Mỹ-Tho có ba đường-đường với bảo-sanh-viện tư, 10 phòng chẩn mạch của các bác-sĩ với 15 dược-phòng. Riêng về Nha khoa có 3 nha-sĩ và 4 nha-công chuyên-nghiệp.

C.- VỆ-SINH CÔNG-CỘNG

Để đảm-trách vệ-sinh công-cộng nhằm bảo-vệ và giữ-gìn vệ-sinh trong Thị-Xã, một quyết-định của Thị-Trưởng được duyệt-y của Bộ Y-Tế và Bộ Nội-Vụ thành-lập Ty Vệ-Sinh Mỹ-Tho, theo đó Bác-sĩ Trưởng-Ty Y-Tế kiêm-nhiệm Trưởng-Ty Vệ-Sinh.

Phương-tiện hoạt-động của Ty gồm 5 xe rác, 1 xe hút cầu (bị hư không sử-dụng được) và 14 xe tay lấy rác.

Vì số xe rác không đủ cho mỗi Phường hoạt-động riêng (5 xe - 6 Phường), nên trong phạm-vi vệ-sinh Mỹ-Tho chia ra 3 khu, mỗi khu có 1 xe rác và 4 xe tay kéo rác với nhân sự gồm 15 người. Mỗi toán vệ-sinh hoạt-động 2 lần/ngày : buổi sáng hốt rác đường phố và buổi chiều hốt rác chợ.

1)- Rác :

Từ lúc Thị-Xã được thành-lập, việc giải-tỏa rác đã thấy có tiến-bộ, Ty Vệ-Sinh thực-hiện được 44 thùng đựng rác công-cộng và 5 hố rác bằng ciment. Tuy nhiên so với nhu-cầu hiện tại phường-tiện trên chưa đủ cung-ứng với số lượng rác càng lúc càng gia tăng tại Thị-Xã. Vấn-đề hốt rác và tiêu hủy rác rến chưa được canh-tân hóa nên không đáp-ứng được nhu-cầu. Người ta vẫn còn thấy những khu vực đầy rác ở các Phường III, IV, V, VI rất mất thẩm-mỹ và thiếu vệ-sinh.

2)- Về phương-diện cầu vệ-sinh công-cộng :

Với 18.328 nóc gia, Mỹ-Tho chỉ có 4 cầu vệ-sinh công-cộng (có thân tiền), 147 cầu trên ao nuôi cá ở rải-rác trong các Phường và 5 cầu trên sông.

Với số lượng như vậy, Mỹ-Tho chỉ khang-trang ở các đường phố lớn, trong những khu gia-cư chen-chúc giới bình dân, tình-trạng vệ-sinh không được khả-quan, các hồ rác thường ứ đọng và trẻ con phóng uế bừa bãi trên công lộ nhất là các đường thuộc Phường I và II.

Đoạn III.- GIÁO DỤC

Giáo-dục Việt-Nam nhằm ba mục-tiêu chánh : phát-huy năng-khiếu cá-nhân, thích-ứng cá-nhân với xã-hội và

phát-huy tinh-thần quốc-gia. Rõ-ràng hơn Giáo-dục Việt-Nam là một nền Giáo-dục khai-phóng có nhiệm-vụ đào tạo những công-dân có khả-năng lãnh-hội, tham-dự và cải-tiến sinh-hoạt quốc-gia và của địa-phương, nhằm vào việc phát-huy trong mọi người dân một tinh-thần quốc-gia vững chắc cần-thiết trong bất cứ giai-đoạn lịch-sử nào.

Để thực-hiện những mục-tiêu trên, Việt-Nam áp-dụng một nền giáo-dục đại-chúng và thực-dụng. Do đó, việc giáo-dục trong Thị-Xã là một mối quan-tâm thường-xuyên của chánh-quyền địa-phương và các bậc phụ-huynh học sinh. Hai giới này đã và đang hợp - tác chặt-chẽ trong công-cuộc phát-triển mở-mang trường ốc để đáp-ứng nhu-cầu học vấn ngày càng gia tăng.

Bậc tiểu học phát-triển mạnh-mẽ với các lớp học được xây-cát thêm, chẳng những thế bậc trung-học trong thời-gian vừa qua đã có những cố-gắng đáng kể, các trường tự phát-triển song song với sự lớn mạnh của trường công lập.

1)- Bậc Trung học :

Với hoàn-cảnh địa-lý và cơ-sở Giáo-dục phát-triển hơn các Tỉnh tiếp giáp, Mỹ-Tho được coi là trung-tâm giáo-dục bậc trung-học của Gò-Công, Kiên-Hoà, Kiên-Tường. Nhưng từ năm 1970, vấn-đề giáo-dục tại các địa-phương được đẩy mạnh, nhiều lớp học được xây cát thêm cho phù-hợp với nhu-cầu, nên tỷ-lệ học sinh từ các Tỉnh đến Mỹ-Tho đã giảm dần. Tuy thế, các trường trung-học tại đây vẫn còn đón nhận một số lớn học-sinh từ các quận trong Tỉnh Định-Tường, nên ngày nay với 16.727 học-sinh trung-học, số trường công không thể thỏa-mãn nhu cầu, bên cạnh đó các trường tư-thực cũng đã hoạt-động mạnh-mẽ.

a)- Trường trung-học công-lập : Mỹ-Tho có 3 trường trung-học công-lập gồm 2 trường phổ-thông và 1 trường chuyên-nghiệp (kỹ-thuật).

- Trường trung-học Nguyễn-Đình-Chiều : là một trường trung-học lâu đời nhất và đầu tiên trong 6 Tỉnh ngày xưa, được thiết-lập từ năm 1789, có tên là trường "Le Myre de Vilers". Mãi đến ngày 26-9-1953 trường mới cải-tên lại là Nguyễn-Đình-Chiều.

Khu trường chiếm một diện-tích là 25.000 mét vuông tọa lạc tại Phường I.

Trường gồm 59 phòng học, được chia làm 2 cấp :

* Bạc đệ I cấp : từ lớp 6 đến lớp 9, có tất cả 58 lớp gồm 32 lớp sinh-ngữ Anh và 26 lớp sinh-ngữ Pháp với 3.142 Nam sinh và 106 Nữ sinh.

* Bạc đệ II cấp : từ lớp 10 đến lớp 12, gồm tất cả 27 lớp (8 lớp Ban A, 15 lớp Ban B và 4 lớp ban C) với 913 Nam sinh và 155 Nữ sinh.

Trường có một thư-viện và một phòng thí-nghiệm đầy đủ dụng-cụ lý-hóa, sinh vật để giáo-sư và học-sinh khảo-sát rộng rãi hơn về mặt thực-hành.

Trước đây trường Nguyễn-Đình-Chiều không thu nhận Nữ sinh vào học hoặc có năm chỉ thu nhận vào lớp C. Nhưng với số Nữ sinh gia tăng, trường Nữ trung-học Mỹ-Tho không đủ thỏa-mãn số người này, vì vậy để tránh trở ngại cho việc học của nữ sinh đồng thời cùng lúc với việc xây-cất thêm 8 phòng học tại Nguyễn-Đình-Chiều, từ năm 1970 trường này đã tổ-chức những kỳ thi tuyển để thu nhận một số nữ-sinh vào các lớp 8,10,11 và 12 hàng năm vào đầu niên-khoá.

- Trường Nữ trung-học Lê-Ngọc-Hân : đây là trường nữ sinh duy-nhất tại Thị-Xã, thành-lập từ năm 1957, tọa lạc trên đường Ngô-Quyên cách trường Nguyễn-Đình-Chiều khoảng 200 mét. Lúc đầu chính ông Hiệu-Trưởng trường Nguyễn-Đình-Chiều kiêm nhiệm điều-khiển. Cho đến niên-học 1960-1961 mới có nữ Hiệu-Trưởng cai-quản riêng biệt.

Hiện trường có hai cấp với nhân sự gồm 116 người để điều-khiển 27 phòng học. Bậc đệ I cấp có 27 lớp với 1.727 nữ-sinh và bậc đệ II cấp với 19 lớp có 942 nữ-sinh.

- Trường trung-học kỹ-thuật : nhằm mục-tiêu tạo cho học-sinh một nghề trong tay khi vừa tốt-nghiệp bậc trung-học, trên toàn quốc đã có những trường kỹ-thuật. Nằm trong chánh sách chung của quốc-gia, Mỹ-Tho có một trường trung-học kỹ-thuật với thành-phần nhân sự vào khoảng 24 người.

Tuy được thành-lập từ lâu, nhưng cơ-sở tại đây rất nhỏ bé, với 4 phòng học cho 300 học-sinh của 4 Ban Cơ-Khí Điện, Kỹ-nghệ Gỗ và Kỹ-nghệ Sắt. Dụng-cụ của trường dùng vào việc thực-tập của học-sinh rất thiếu-thốn.

Hơn nữa, trường kỹ-thuật Mỹ-Tho chỉ mở đến hết bậc đệ I cấp nên đường tiến thân của các học-sinh ở đây không được khá-quan.

Ngoài những lớp dành cho chương-trình kỹ-thuật, trường còn mở các lớp đoản kỳ thường-xuyên cho việc may cắt và 3 lớp đoản kỳ bất thường cho các môn cơ-khí ô-tô, máy 2 thì, điện nhà.

b)- Trường trung-học Bán công : với các trường trung học công-lập kể trên trường sở không thể nào đáp-ứng nhu-cầu ngày càng gia tăng của học-sinh, Bộ Giáo-Dục đã cộng-tác với một trường tư-thực để giảm học-phí với tư-cách một trường bán công và mang tên là trường bán công Mỹ-Tho, hoạt-động được ghi nhận sau :

- Bậc đệ I cấp : 21 lớp với 1.441 học-sinh
(842 Nữ và 599 Nam)
- Bậc đệ II cấp : 9 lớp có 541 học-sinh
(280 Nữ và 261 Nam)

Trong năm 1971 và 1972, vì việc tái-thiết và tân tạo thêm các phòng học tại trường Nguyễn-Đình-Chiếu chưa hoàn-

tất nên một số học-sinh đậu vào lớp 6 với vị thứ thấp được trường Nguyễn-Đình-Chiếu gửi học tại đây.

c)- Trường trung-học tư-thục : ngoài các trường trung-học công-lập mà khả-năng chỉ thu nhận trên 35 o/o số học-sinh, Mỹ-Tho đã có một số trường trung-học tư-thục đáng kể với 133 lớp học do 291 giáo-sư (mà hầu hết đều dạy tại các trường trung-học công-lập) đảm-trách qui tụ khoảng 9.090 học-sinh.

2)- Bậc tiểu-học :

Trước kia con số học-sinh tiểu-học là một vấn-đề nan giải cho Ty Tiểu Học : số giáo-viên và lớp học không đủ cung ứng cho nhu-cầu, hàng năm có khoảng 5 o/o đơn xin học lớp 1 bị gạt bỏ. Để thỏa-mãn số học-sinh này, trong thời-gian gần đây các giáo-học bổ-túc tốt-nghiệp từ các trường Sư-Phạm được thuyên-chuyển về đảm-trách việc giảng dạy, đồng thời một dãy 8 phòng học được xây cất tại trường Nam tiểu-học cùng tân-tạo 3 phòng học tại trường Mỹ-Phúc cung-ứng cho nhu-cầu.

Mỹ-Tho có 7 trường tiểu-học công-lập với 1 trường tiểu-học cộng-đồng và 2 trường sơ-cấp. Số học-sinh tại các trường này lên đến 18.718 học-sinh, được giảng dạy bởi 293 giáo-viên. Việc coi sóc thuộc quyền Ty Tiểu-Học. Hai trường công-lập lớn nhất là trường Nam tiểu-học và Nữ tiểu học cộng-đồng Mỹ-Tho.

Ngoài các trường tiểu-học công-lập, Thị-Xã còn có 11 trường tiểu-học tư-thục đảm nhận việc giáo-dục cho gồm 4.150 học-sinh, do 77 giáo viên phụ-trách. Một số các trường này có cả trung-học như trường La-San (Công giáo), Việt-Tú (Hoa-ngữ...).

CHƯƠNG 2

HÀNH CHÁNH và TÀI CHÁNH

Hiện tại trên toàn quốc có 10 Thị-Xã, căn-cứ vào tình-trạng Hành-chánh và Tài-chánh của các Thị-Xã này, có thể phân làm 3 loại (1) :

A.- BIỆT LẬP HOÀN TOÀN : có đặc-tánh :

- Thị-Trưởng riêng biệt không kiêm nhiệm Tỉnh-Trưởng
- Hội-đồng Thị-Xã riêng biệt, không kiêm nhiệm Hội-đồng Tỉnh.
- Cơ-quan nội thuộc (Tòa Thị-chánh) và ngoại thuộc (Ty sở chuyên môn) không kiêm nhiệm với Tỉnh.
- Ngân-sách riêng.

B.- CÓ NHIỀU LIÊN HỆ với TỈNH LÂN CẬN nhưng đã được THÀNH LẬP TỪ LÂU . Có đặc tánh :

- Tỉnh-ly ở trong địa phận của Thị-Xã.
- Tỉnh-Trưởng kiêm Thị-Trưởng.
- Hội-đồng Thị-Xã riêng biệt.
- Cơ-quan nội thuộc riêng.
- Cơ-quan ngoại thuộc có một số rất ít được tách rời riêng biệt, còn lại đa-số kiêm-nhiệm giữa Tỉnh và Thị-Xã.
- Ngân-sách riêng.

C.- CÓ NHIỀU LIÊN-HỆ với TỈNH LÂN CẬN và mới được THÀNH LẬP
Có đặc tánh :

- Tỉnh-ly nằm trong ranh-giới của Thị-Xã.
- Tỉnh-Trưởng kiêm Thị-Trưởng.
- Hội-Đồng Tỉnh kiêm Hội-Đồng Thị-Xã.

(1) Bài thuyết-trình của Phó-tử-viên Bộ Nội-Vụ tại VPTT/UBTUETCTTT ngày 23-11-1972.

- Cơ-quan nội thuộc (Tòa Thị-Chánh) riêng biệt.
- Cơ-quan ngoại thuộc (Ty Sở chuyên-môn) hầu hết còn kiêm nhiệm.
- Ngân-sách riêng.

Can-cứ vào các đặc-tánh trên, Mỹ-Tho nằm vào loại (C).

Tiết I

H À N H C H Á N H

Để thực-hiện một đường lối thống-nhất cho nền Hành-Chánh Quốc-Gia, các nhà Lập-Hiến 1967 đã qui-định là sẽ có một đạo luật ấn-định nền Hành-chánh địa-phương.

Trước đó, do sắc-lệnh số 229-NV ngày 18-12-1965 đã ấn-định căn-bản tổ-chức cơ-quan chấp hành nền Hành-Chánh Thị-Xã. Tiếp theo thông tư số 3593-ĐUHC/NC/6 ngày 17-7-1967 và các văn-kiện kế tiếp đề cập đến việc tổ-chức Hành-chánh Thị-Xã.

Từ ngày thành-lập cho đến nay (1973) Mỹ-Tho vẫn chưa có cơ-quan quyết-nghị là Hội-Đồng Thị-Xã, nhiệm vụ này được Hội-đồng Tỉnh Định-Tường kiêm nhiệm, nên các dự-án phát-triển Thị-Xã đều do Hội-đồng trên đề-nghị hoặc biểu-quyết. Đây là một trở ngại trong việc khởi xướng những chương-trình phát-triển và thực thi dân chủ trong Thị-Xã.

Đoạn I.- TOÀ THỊ CHÁNH

Nằm trong khuôn khổ của luật-lệ quốc-gia, nền Hành Chánh tại đây được điều-hành bởi một Thị-Trưởng, có Phó Thị-Trưởng phụ-tá, trách-nhiệm thi-hành luật-lệ chánh-quyền trung-ương, đại-diện các quyền-lợi quốc-gia tại Thị-Xã, kiểm-soát Hành-Chánh Thị-Xã, trách-nhiệm an-ninh, tài chánh, có tư-cách tư-phép cảnh lại.

Để phụ giúp Thị-Trưởng trong các vấn-đề Hành-chánh Tòa Thị-Chánh Mỹ-Tho được tổ-chức gồm có : văn-phòng và các Ty : Hành-chánh, Tài-chánh, Kinh-tế, Nội-an, phòng An ninh Hành-chánh. Ngoài ra còn có Ty Vệ-Sinh được đặt tại Ty-Y-Tế và Trung-tâm Huấn-luyện và Tu-nghiệp.

Làm việc bên cạnh còn có Ủy Ban Phụng-Hoàng Thị-Xã phụ-trách về hoạt-động an-ninh tình-báo.

Văn-phòng do Chánh văn-phòng điều-khiển, Ty có Trưởng-Ty và Phó Trưởng-Ty phụ-tá, một Quản Đốc điều-hành Trung-tâm Huấn-luyện và Tu-nghiệp.

Hầu hết các cấp chỉ-huy tại Tòa Thị-Chánh Mỹ-Tho là những người có nhiều kinh-nghiệm, trước đây họ đã từng giữ nhiều trọng-trách tại cấp Quận hoặc Tỉnh. Bốn vị Trưởng-Ty có ngạch A, được huấn-luyện tại Học-Viện Quốc-Gia Hành-Chánh và ba vị khác có ngạch B (một được huấn-luyện tại Quốc-Gia Hành-Chánh và hai căn-cứ vào thâm-niên công-vụ).

Ngoài các Ty và Phòng nội thuộc, những Ty ngoại thuộc khác của Định-Tướng cũng đồng-thời đảm-nhiệm cả phần vụ tương-tự bên Thị-Xã Mỹ-Tho như Công-chánh, Điện lực, Cấp thủy...

Đoạn II.- CÁC PHƯỜNG và BAN TRỊ SỰ KHÓM

Trong thời-gian vừa thành-lập do Nghị-định số 493/BNV/HCDP/26/ĐT/NĐ ngày 10-6-1971 của Tổng-Trưởng Nội-vụ, địa phận Thị-Xã Mỹ-Tho được chia thành 6 khu phố, đánh số từ I đến VI. Đến ngày 22-8-1972, nhằm mục-tiêu thống nhất danh xưng các đơn-vị Hành-chánh tại Thị-Xã, Nghị-Định số 553-BNV/HCDP/NĐ của Tổng-Trưởng Nội-Vụ đã cải danh các khu phố trong toàn quốc thành Phường.

1.- PHƯỜNG

Từ ngày thành-lập đến tháng 10/72, các Phường hiện tại có danh xưng là khu phố, được điều-hành bởi một Chủ-tịch ủy-ban Hành-Chánh kiêm Ủy-viên Hộ-tịch, có Phó Chủ-tịch kiêm Ủy-viên kinh-tài phụ-tá. Ngoài ra, mỗi khu phố còn có 3 ủy-viên : tuyên-vận, an-ninh, xã-hội trợ giúp về các lãnh-vực chuyên-môn và một chánh thư-ký.

Ngay khi bắt tay vào việc, Thị-Xã đã phải dồn hết nỗ-lực để tổ-chức hai cuộc bầu-cử Hạ-nghị-viện (tháng 8 năm 71) và Tổng-Thống (Tháng 10 năm 71), nên Thị-Xã nhận thấy việc điều-hành nền Hành-chánh khu phố trong khoảng thời-gian này không thể khoán trắng cho các cấp dân-chính thuần-túy được. Những công-vụ đa-đoan mà khu phố gánh vác lúc đó thật nhiều, cần đến một số cán-bộ đã sinh-hoạt trong dân-chúng, sẵn có khả-năng và tinh-thần phục-vụ.

Quan-niệm như thế, lúc vừa thành-lập Thị-Xã, Thị-Trưởng đã bổ-nhiệm tạm thời sáu cán-bộ Phát-triển Nông-thôn có chức-vụ Trưởng Phòng hoặc Trưởng ban bên Tỉnh-đoàn cán bộ Phát-triển Nông-thôn Định-Tường đảm nhận vai trò điều-hành khu phố.

Sự hiện-diện của các Chủ-Tịch Ủy ban Hành-chánh khu phố này lúc bấy giờ đã mang đến một điểm lợi quan-trọng khác về phương-diện nhân sự cho khu phố. Theo lý-thuyết mỗi khu phố có 6 người, nhưng từ tháng 6-1971 đến tháng 9-1972 cấp số này hầu như hoàn toàn thiếu. Lúc đó, mỗi khu phố gồm chừng 2 người : một Chủ-Tịch và một Ủy-Viên. Có khu phố chỉ có một mình Chủ-Tịch mà thôi, như khu phố IV. Do đó tình-trạng nhân-viên của các khu phố trong giai đoạn này là 11 người trên tổng số 36 người.

Với nhân sự như vậy, các Chủ-Tịch Ủy-Ban Hành-Chánh Khu Phố rất khó khăn trong việc thi-hành công-vụ. Nhưng được sự đồng ý của Tỉnh đoàn cán-bộ phát-triển cùng tư-cách chỉ-huy của mình đối với cán-bộ, các Chủ-tịch Ủy Ban Hành-chánh Khu phố lúc bấy giờ đã đưa thành-phần cán-bộ

Phát-triển Nông-thôn sang trợ giúp. Hầu hết các khu phố đều có từ 6 đến 8 cán-bộ tăng phái sang để phụ lực với vị chỉ-huy Hành-chánh nơi này. Với thành-phần nhân sự như vậy, trong vòng hơn một năm các khu phố đã cố-gắng rất nhiều trong việc thoả-mãn nhu-cầu dân-chúng cùng việc điều-hành guồng máy Hành-chánh tại đây.

Đến tháng 10-1972, tình-trạng Xử-ly thường-vụ Chủ-tịch Ủy ban Khu phố của các cán-bộ phát-triển nông-thôn đã được chấm dứt vì không được sự chấp thuận triển-hạn thời-gian hoạt-động với tư-cách này của Bộ Phát-triển Nông-thôn và những lý-do nội tại khác, Thị-Trưởng Mỹ-Tho đã bổ-nhiệm 6 vị chỉ-huy Hành-chánh khác mà hiện tại danh xưng được đổi lại là Phường Trưởng.

Theo nghị-định cải danh khu phố thành Phường của Tổng-Trưởng Nội-Vụ, mỗi Phường đặt dưới quyền quản-trị của một Phường-Trưởng kiêm Hộ-lại.

Phường-Trưởng có một Phó Phường-Trưởng phụ-tá và lâm thời thay thế Phường-Trưởng trong lúc viên-chức này vắng mặt. Phường-Trưởng và Phó Phường-Trưởng do Thị-Trưởng bổ-nhiệm và bãi chức bằng quyết-định.

Ngoài ra, mỗi Phường có một trụ-sở để thiết-lập văn-phòng Phường, gồm có :

- | | |
|-----------------------------|--|
| - Từ 1 đến 2 thư-ký hộ-tịch | } Tùy theo dân số trên hay dưới 20.000 người |
| - Từ 1 đến 2 thư-ký | |
| - Từ 1 đến 2 thu thuế viên | |
| - 1 viên-dịch | |

Thư-ký hộ-tịch, thư-ký, thu thuế viên, viên dịch cũng đều do Thị-Trưởng bổ-nhiệm.

2.- CÁC KHÓM

Đơn-vị Hành-chánh sau cùng ở Thị-Xã là Khóm. Khóm đặt dưới quyền quản-trị của một Khóm Trưởng, đối với những

Khóm trên 3.000 dân, Khóm Trưởng có thể có một Phó Trưởng Khóm phụ-tá.

Lúc mới thành-lập để nhân sự tại mỗi khóm được điều-hòa và có thể bắt tay vào các công-tác cấp-thiết (tổ-chức bầu-cử Hạ-ngị-viện và Tổng-Thống), một số các Trưởng Ấp của xã Điều-Hòa cũ được chỉ-định làm Khóm Trưởng cùng một số ít tân tuyển khác. Thị-Xã nghĩ rằng với các Trưởng Ấp cũ nay cải danh thành Trưởng Khóm, họ sẽ quen việc. Nhưng thật ra đây là một trong những khuyết điểm của Thị-Xã về phương-diện nhân sự. Vì trước kia còn là xã, các Trưởng Ấp đều do dân cử, điều này không có nghĩa là họ có khả-năng Hành-Chánh. Họ có thể đặc-cử vì kỹ-thuật vận-động, vì tuổi-tác, vì đức độ cùng uy-tín cá-nhân, nên dù sao người dân có thể bỏ qua khía cạnh chuyên-môn Hành-chánh của họ. Hơn nữa, nhu-cầu của một Xã không quan-trọng bằng giai đoạn đầu tân-lập một Thị-Xã, dân-chúng sẽ lượng giá mức độ phát-triển tại đây qua việc làm của các viên-chức gần họ nhất. Thế mà khi thành-lập thị-xã, cấp chỉ-huy tại Mỹ-Tho cho giải-tán Hội-Đồng-Xã, Ủy Ban Hành-Chánh Xã cũ nhưng lại duy-trì các viên-chức Trưởng Ấp vào chức vụ Khóm Trưởng. Trong số này đa-số vì tuổi-tác và khả-năng đã làm đình-trệ công-vụ.

Theo các vị chỉ-huy Hành-chánh tại Phường, hiệu-năng làm việc của các Khóm Trưởng thật thấp, không chu toàn được trách-nhiệm do cấp chỉ-huy giao phó đối với dân chúng.

Tại Mỹ-Tho với 6 Phường được chia làm 28 Khóm theo ranh giới các Ấp của Xã Điều-Hòa, như sau :

Phường	I	: 8 khóm
Phường	II	: 4 khóm
Phường	III	: 6 khóm
Phường	IV	: 5 khóm
Phường	V	: 3 khóm
Phường	VI	: 2 khóm

Tiết II TÀI CHÁNH

Trong khuynh-hướng tiến dần đến sự phân quyền triệt để, các cơ-cấu Hành-chánh địa-phương đã có nhiều cơ-hội thực tập sinh-hoạt dân chủ để dần dần thoát ly khỏi chánh-quyền trung-ương và tự phát-triển với khả-năng của mình. Gần đây, Hiến-Pháp đệ II Cộng-Hoà có minh định rằng một đạo luật sẽ qui-định sự tổ-chức và điều-hành nền Hành-chánh địa-phương. Trong khi chưa có đạo-luật trên, Dự 57a ngày 24-10-1956 vẫn là văn-kiện căn-bản tổ-chức nền Hành-chánh "Nước Việt-Nam gồm có những Tỉnh, Đô, Thị và Xã là những đơn-vị có tư-cách pháp-nhân, công-sản và Ngân-sách".

Trong quan-niệm đó, các đơn-vị Hành-chánh cấp Tỉnh, Thị-Xã và Xã đã được quyền có Ngân-sách riêng để khai-thác những tài-nguyên trong lãnh-thổ của mình nhằm sung dụng vào những chi-phí cần-thiết dành cho các khoản đầu tư, kiến-thiết, trả lương nhân-viên...

Tổng-quát, ngân-sách Tỉnh, Thị-Xã hay Xã là một văn-kiện dự ước và chuẩn hứa các số thu và chi của Tỉnh, Thị-Xã hay Xã trong một thời-gian nhất định thường là một năm.

Một ngân-sách lý-tưởng được lập để thỏa-mãn những nhu-cầu trong Tỉnh, Thị-Xã, Xã. Tuy nhiên, hiện nay tài-nguyên khả-dụng không đáp-ứng nổi nhu-cầu đòi hỏi, nên Ty Tài-Chánh chỉ có thể căn-cứ vào một số thu để dự-trù cho các số chi tương-ứng mà thôi. Hiện nay, phần thu của ngân-sách Thị-Xã Mỹ-Tho gồm có :

- Phần phụ thu của Thị-Xã (trích phần phụ thu môn-bài và thổ-trạch, lệ-phí và hoa lợi linh-tinh).
- Trích quỹ trừ-bị.

Phần chi gồm có 3 loại chi-phí :

- Chi-phí về nhân-viên
- Chi-phí về vật-liệu
- Chi-phí về công-tác.

Đoạn I.- NGÂN SÁCH

Ngay từ lúc thành-lập (1-7-71) đến 31-12-71, Mỹ-Tho không nhận được trợ-cấp nào của chánh-quyền Trung-Ương. Năm 1972, ngân-sách Thị-Xã được trung-ương tài-trợ 3.000.000\$. Nhưng kể từ năm này với chiều hướng tự-túc phát-triển địa-phương, Mỹ-Tho phải tự đảm đương mọi chi-phí.

Dự-án ngân-sách Mỹ-Tho niên-khoá 1971 được thành-lập để thi-hành trong 6 tháng (từ 1-7-71 đến 31-12-71) với tổng số dự-trù là 41.000.000\$. Năm 1972, ngân-sách Thị-Xã lên đến 70.100.000\$.

1.- PHÂN THẦU

Phần thầu	Năm 1971	Năm 1972
. Bách phân phụ thầu	15.300.000\$-	25.000.000\$
. Thuế đồng hóa trực thầu	800.000,-	2.200.000,-
. Thuế choán công sản	100.000,-	550.000,-
. Các loại thuế khác (bàn banh, billard, du-hí)	50.000,-	317.000,-
. Hoa lợi trung thầu và quận-quản	10.000.000,-	27.322.000,-
. Tiền thầu có tính-cách HC	798.000,-	2.191.000,-
. Hoa lợi tư sản	12.500.000,-	8.500.000,-
. Trợ-cấp, tham-gia hoàn ngân và hồi khấu	452.000,-	3.020.000,-
. Chỉ tồn phải thầu thuộc các tài khóa trước	1.000.000,-	1.000.000,-
TỔNG CỘNG	41.000.000\$	70.100.000\$

2.- PHẦN CHI

Phần chi	Năm 1971	Năm 1972
. Hành-chánh Thị-Xã	20.096.000đ-	39.927.000đ-
. Ty Công-Chánh	16.770.000,-	21.551.000,-
. Ty Kien-Thiết	3.637.000,-	8.060.000,-
. Tạp chí	497.000,-	562.000,-
TỔNG CỘNG	41.000.000đ-	70.100.000đ-

Đoạn II.- THUẾ VỤ

	Năm 1970	Năm 1971	Năm 1972
. Thuế trực thu	15.104.288đ	25.498.368đ	60.923.479đ
. Thuế gián thu	24.686.194-	32.975.720-	43.140.950-
. Thuế trước-bạ	39.301.814-	33.684.481-	33.775.664-
Tổng cộng	79.092.296đ	92.158.569đ	137.840.093đ

CHƯƠNG 3

KINH TẾ

Nói đến kinh-tế là đề-cập đến một trong những nhu cầu thiết-yếu nhất của dân chúng. Nhưng tại một Thị-Xã tân lập như Mỹ-Tho, kinh-tế chỉ gồm đa-số các cơ-sở về tiểu công-nghệ được duy-trì từ một Xã Tỉnh-ly cũ, các kỹ-nghệ nặng hầu như không có. Chỉ hoạt-động thương-mại là tương đối nhộn nhịp, được coi là gạch nối liền trong việc phân phối một số lớn nông-phẩm từ các Tỉnh miền Tây về Saigon.

Đoạn I.- CANH NÔNG

A.- NÔNG-NGHIỆP

Với diện-tích 780 mẫu 96 sào 80 mét vuông so với 107.922 dân. Thị-Xã Mỹ-Tho không có ruộng lúa. Tuy nhiên tại một số địa điểm ven biên Thị-Xã, dân chúng vẫn xúc-tiến việc trồng rau cải và cây ăn trái nhất là tại các Phường III và VI.

B.- CHĂN NUÔI

Tại Mỹ-Tho không có sự chăn nuôi đại-quy-mô nhưng vẫn có những trại chăn nuôi theo phương-pháp khoa-học cung ứng một số heo gà đáng kể cho giới tiêu-thụ. Trong phạm-vi Thị-Xã hiện có được 4 trại chăn nuôi đáng ghi nhận với 485 heo và 1.500 gà.

Ngoài ra đa-số đồng-bào thuộc thành-phần tiểu công chức và quân-nhân cũng có nuôi một số gia-súc như heo gà vịt với tánh-cách gia-đình.

C.- LÂM VỤ

Thị-Xã Mỹ-Tho cũng như Tỉnh Định-Tường không có rừng cấm và rừng bảo-vệ nên các loại lâm-sản như Than, Củi, Gỗ... đều được chở từ các nơi khác nhập vào Thị-Xã. Tuy nhiên về Lâm-vụ, tầm quan-trọng của nó rất lớn về mặt tiêu-thụ và biến-chế làm sản-phẩm nhờ địa-thế thuận-tiện.

D.- NGƯ-NGHIỆP

Một phần lớn thủy sản, đặc-biệt cá biển bày bán thường nhật tại chợ Mỹ-Tho đều được chở từ các Tỉnh lân cận tới. Nói thế không phải là phủ nhận khả-năng hoạt-động ngư-nghiệp tại Mỹ-Tho, nhưng ở đây hoạt-động chỉ có tánh-cách cổ-truyền, một số thuyền chài nhỏ đánh cá ven sông "Bảo-Định" từ bao lâu nay đã cung-cấp cho đồng-bào Thị-Xã một số lượng đáng kể về những loại Tôm, Tép, Cá tươi.

Đoạn II.- CÔNG KỸ NGHỆ

Dựa vào tiêu-chuẩn đề ra theo Nghị-Định số 107/BKT/CKN ngày 6-3-1962 để phân loại hoạt-động thì Công-Kỹ-Nghệ và Tiểu Công-Nghệ gồm có các ngành như :

- Thực-phẩm
- Ngành may mặc
- Ngành xây-cát nhà cửa
- Ngành vật dụng trong nhà
- Linh tinh.

Nếu căn-cứ theo các tiêu-chuẩn trên, có thể nói Mỹ-Tho không có hoạt-động kỹ-nghệ nào mà chỉ gồm toàn các hoạt-động Công Kỹ-nghệ và Tiểu Công-Nghệ. Trong Thị-Xã hai ngành này hoạt-động bình-thường và đang trên đà phát-triển.

Những cơ-sở đáng ghi nhận :

1)- Công-kỹ-nghệ :

- Xưởng nước đá	3
- Xưởng làm kem	6
- Xưởng nước mắm	5
- Nhà máy xay lúa	5 (ngưng hoạt-động 1)
- Xưởng ép dầu dừa	1
- Xưởng biến-chế thực phẩm gia-súc	1
- Xưởng làm đinh	1
- Xưởng cửa máy	2

2)- Tiểu-công-nghệ

- Lò bánh mì	9
- Máy tiện	4
- Tiệm làm cửa sắt	6
- Tiệm in gạch bông	4
- Tiệm làm đèn cây	4
- Trại mộc bán bàn ghế	19
- Lò tương, chao	4
- Lò xay bột	1
- Trại hòm	4
- Vựa cây chín	11
- Trữ, bán vật-liệu xây-cát	18
- Vựa than	2
- Garages	11
- Tiệm đóng giày	9
- Tiệm vàng	17
- Vựa lá	5
- Tiệm thêu băng	3
- Tiệm ảnh	12
- Tiệm uốn tóc	24
- Tiệm hớt tóc	23
- Nhà in	2
- Lò làm kẹo	4

Đoạn III.- THƯƠNG MẠI

Ngành này được hưởng một qui-chế rộng-rải hơn ngành công-kỹ-nghệ, các cơ-sở hoạt-động về thương-mại hay các tiệm buôn chỉ cần lập tờ khai tại Ty Thuế-Vụ để xin đóng môn-bài hoạt-động mà không cần phải có giấy phép như: tiệm bán thực-phẩm, tạp-hóa, đồng-hồ, hàng vải... Tuy nhiên trong ngành này cũng có các loại phải có giấy phép hành nghề theo qui-chế hoặc thể lệ riêng biệt bắt buộc gồm có : rạp chớp bóng, nhà hàng, quán ăn, khách-sạn...

Kiểm điểm tất cả những hàng-hóa xuất-thị và nhập thị tại Mỹ-Tho trong các hiệu buôn người ta nhận thấy không có một sự kết-hợp hay buôn bán qui-mô. Thường họ buôn một môn hàng (gạo, đường, sữa) hay bán đủ loại hàng (tiệm tạp-hóa) hoặc cung-cấp một loại chợ chưa có sự kết-hợp tạo nên những hãng buôn lớn.

A.- CÁC HOẠT-ĐỘNG ĐẶC-BIỆT

1)- Các "Vựa" hoặc "Chành" :

Là nơi nhận hàng-hóa từ các Tỉnh lân cận (Kiến-Hoà - Gò-Công) hay các quận lý chở về chứa lại. Hàng-hóa giữ lại lâu hay mau tùy theo giá cả lời nhiều hay ít. Lời nhiều họ bán ra ngay, lời ít họ giữ lại, sau đó hàng-hóa được tung ra bán ở Đô-Thành hoặc các nơi khác.

Các Vựa hay Chành tại Mỹ-Tho phần lớn chứa các loại nông-phẩm, tôm cá. Các loại này được giữ lại bằng những phương-tiện cổ-điển như thùng ướp cá hoặc nông-phẩm như cà khoai bắp... thì được trải ra trên sàn nhà. Vì vậy, tôm cá, nông-sản không giữ lâu được, mực giá vì thế lên xuống bất thường do ảnh-hưởng của số-lượng lên bờ nhiều hay ít.

Khu vực hoạt-động phần lớn nằm tại Phường II, trên đường Phan-Thanh-Giản dọc theo rạch Bảo-Định thuận-tiện cho việc giao-thông bằng đường ghe hay đường bộ.

Việc tổ-chức các vựa tại đây không to lớn như các "Chành" ở Chợ-Lớn vì phần đông đều có tánh-cách gia-đình Tuy nhiên, hoạt-động rất rộn-rịp, được xem là trung-tâm bán sỉ và lẻ các loại hàng kể trên và đã đóng vai trò quan trọng cho nền kinh-tế Thị-Xã.

2)- Các khu thương-mại :

Nếu xem khu thương-mại là nơi gồm những cửa hàng nối tiếp nhau, việc mua bán diễn ra tại đây thì Mỹ-Tho có nhiều khu thương-mại như vậy, nhưng phần lớn là các tiệm buôn nhỏ xen vào là các quán ăn.

Khu thương-mại đáng kể nhất nằm dọc theo đường Trưng-Trắc từ Cầu Quay đến đường Gia-Long. Nơi đây là địa điểm buôn bán phồn-thịnh gồm các tiệm ăn nằm dọc theo rạch Bạo-Định, phía sau, bên kia sông là các vựa cá, nông-sản. Đối-diện với dãy quán ăn là các tiệm bán xa-xỉ phẩm. Khu này còn là nơi tập-trung một số các ngân-hàng, khách-sạn...

Ngoài ra còn các khu thương-mại khác tuy hoạt-động không tấp-nập như khu vực trên nhưng tỏ ra rất lôi cuốn một số người đi lại mua bán. Các khu vực này nằm trên các đường như :

- Đại lộ Thủ-Khọa Huân
- Đại lộ Đinh-Bộ-Lĩnh
- Đại Lộ Gia-Long
- Đường Nguyễn-Tri-Phương
- Đường Trần-Quốc-Tuấn
- Đường Ngô-Tùng-Châu

1 thương-xá đang được xúc-tiến thành-lập và sắp hoàn-tất trên đường Lê-Lợi để tạo không-khí mới cho sinh-hoạt thương-mại tại đây.

B.- CÁC CHỢ

Mỹ-Tho có 3 chợ chánh với những gian hàng và sạp ngồi để buôn bán. Ngoài ra còn có một số chợ lộ-thiên khác có phần kém quan-trọng hơn nhưng vẫn góp phần hữu-hiệu cho hoạt-động thương-mại.

1)- Các chợ chánh :

- Chợ Mỹ-Tho : nằm ngay trung-tâm Thị-Xã, giới-hạn bởi những đường Châu-Vân-Tiếp, Lê-Lợi, Thủ-khoa Huân và rạch Bảo-Định, gồm chợ cá, chợ trái cây, nhà lồng chợ bao quanh bởi những cửa hàng như tiệm thuốc Bắc, thuốc Tây, hàng vải, tạp-hóa, rau cải... Chợ này được xem là một trong những chợ có sinh-hoạt tấp-nập nhất của khu Tiền-Giang, tập-trung hoạt-động thương-mại không những của Thị-Xã mà còn là nơi giao-dịch buôn bán của dân-chúng ở các Tỉnh lân cận.

Trước đây khu vực chợ cá có nhiều mùi hôi thối, và ổ gà gây khó khăn cho việc di lại tại nơi này, các bà nội-trợ đã rất than phiền về vẻ mỹ-quan của chợ. Ngày nay một phần nào khuyết điểm đã được chánh-quyền địa-phương lưu-ý và giải-quyết tuy rằng chưa đáp ứng nhu-cầu của dân-chúng.

- Chợ Đồng-Sanh : chợ được cất lên nhằm mục-đích di-chuyển các hoạt-động buôn bán tại chợ Vòng Nhỏ cách chợ Đồng-Sanh khoảng 1.000 mét đến nơi này. Chợ Vòng Nhỏ được xây-cất từ lâu, quá hẹp, thiếu vệ-sinh lại thêm nằm sát lề đường Ngô-Tùng-Châu, cản trở lưu-thông gây ra những vụ kẹt xe đáng kể nhất là vào buổi sáng. Năm 1970 chánh-quyền địa-phương đã cho xây cất chợ Đồng-Sanh trên khoảng đất trống của một trại giữ người cùi ngày trước - ngày nay những người này đã được đem đi nơi khác - thuộc Phường VI. Tuy với một nhà lồng khàng-trang, thuận đường sông và xe-cộ nhưng vẫn không hấp-dẫn dân-chúng dời từ chợ Vòng Nhỏ đến đây, vì xa khu vực dân-cư. Do đó sinh-hoạt

tại chợ Đồng-Sanh rất yếu kém, hàng ngày chỉ ít người đến buôn bán còn đa-số dân-chúng tại Phường này vẫn tiếp-tục sinh-hoạt tại chợ Vòng Nhỏ dù rằng đã có lệnh giải-toả khu này.

- Chợ Cũ (Nguyễn-Huỳnh-Đức) : nằm trong khu vực của phường III, ngay tại bến xe Mỹ-Tho - Saigon. Sinh-hoạt của chợ này điều-hoà nhờ tiện đường xe và lộ trung-tâm của Phường II và III.

Tuy nhiên, vì chợ chỉ có một nhà lộng nhỏ không đủ chỗ cần-thiết cho việc buôn bán, dân-chúng bày hàng-hóa ra ngay ven biên lộ khiến sự lưu-thông tại đây rất khó-khăn.

2)- Chợ lộ thiên :

Ngoài các chợ chánh kể trên, Mỹ-Tho còn có một số chợ lộ thiên khác như :

- Chợ Thạnh-Trị
- Chợ mới Nguyễn-Tri-Phường
- Chợ Đống-Đa

Sinh-hoạt tại các chợ này tương-đối phồn-thịnh, nhưng khu vực chợ rất nhỏ hẹp, dơ nên phải bày bán trên công lộ gây khó khăn cho việc di-chuyển bằng xe-cộ của dân-chúng.

C.- CÁC SINH-HOẠT THƯƠNG-MẠI KHÁC

1)- Khách-sạn :

Mỹ-Tho có 16 khách-sạn, một số nổi tiếng như Kinh Cảnh, Tân Tiến Thành, Phạm Đức Nguyễn... là những khách-sạn tối-tân cho thuê với giá rất mắc.

Các khách-sạn lớn thường là nơi cư-trú của các thương-gia từ những Tỉnh lân cận đến để mua bán. Các

khách-sạn nhỏ, số tiền cho thuê phòng rất ít, phần lớn tiền thu vào nhờ ăn chia với các gái mãi dâm. Việc làm bất-hợp-pháp này thỉnh-thoảng bị chánh-quyền địa-phương can quét nhưng việc kiểm-soát không liên-tục nên sau đó lại trở về tình-trạng cũ.

2)- Chi-nhánh ngân-hàng :

Sinh-hoạt thương-mại sầm uất, trong tương-lai có thể là trung-tâm giao-dịch của các Tỉnh lân cận nên cần số vốn nhiều cho các thương-gia, vì vậy Mỹ-Tho hiện-tại có các chi-nhánh ngân-hàng như : Đông-Phương Ngân Hàng, Trung-Quốc Ngân-Hàng...

Số tiền khách hàng gửi tại các chi-nhánh này hầu hết là ký-thác định kỳ vô danh và ký danh. Các thương-gia và kỹ-nghệ-gia mở trương-mục định kỳ, phần trương-mục tiết-kiệm chỉ chiếm một phần nhỏ do công tư-chức mở.



CHƯƠNG 4

TIỆN ÍCH CÔNG CỘNG

Những khía cạnh khó khăn trong công-tác thiết-kế và phát-triển một Thị-Xã thì thật nhiều và phức-tạp, khó khăn này có thể là hậu-quả của một khó khăn trước hay trở thành nguyên-nhân của khó khăn kế tiếp. Nhưng tựu-trung đều do sự thiếu thốn các tiện-ích công-cộng. Hơn nữa, khi nhìn vào một thành-phố người ta thường đo-lường mức độ phát-triển qua việc hấp-dẫn thị-dân sinh sống tại đây. Từ điện, nước, phương-tiện giao-thông, các khu giải-trí công-viên, sân vận-động đều đóng vai trò quan-trọng để làm nổi bật những đường nét chính của một Thị-Xã.

Đoạn I.- CÔNG CHÁNH

A.- ĐIỆN

Trung-tâm điện-lực Mỹ-Tho phụ-trách việc cung-ứng điện-năng tiêu-thụ cho dân-chúng. Điện-năng được tiếp nhận từ Saigon trên một đường dây dài 62 km vận chuyển qua 31 trạm biến điện để biến đổi dòng điện từ 15.000 volt về 380 volt. Trung-tâm có một máy điện với công-suất đặc là 7.900 kw, máy này chỉ được sử-dụng khi đường dây Saigon bị hư vì kỹ-thuật hay bị phá hoại, lý-do là điện đem từ Saigon về rẻ tiền hơn.

Từ ngày Thị-Xã được thành-lập, cơ-quan điện-lực Mỹ-Tho đã cố gắng nhiều để thỏa-mãn nhu-cầu dân-chúng. Với công-suất điện sản-xuất 9 triệu kw/h cho năm 1970 số này đã gia tăng lên 11 triệu kw/h trong năm 1971 và đến năm 1972 đã lên đến 11 triệu 200 kw/h.

Với điện-năng gia tăng như vậy, nhu-cầu điện tại Thị-Xã thỏa-mãn được khoảng 55 o/o dân-chúng. Từ 3.400 đồng hồ điện trong năm 1970, số này đã gia tăng lên đến 7.500 cái vào năm 1972, chưa kể khoảng độ 2.000 nóc gia khác có điện để đốt sáng bằng cách cầu nhờ với giá đắt từ những compteur chính.

Hàng tháng mức tiêu-thụ điện-lực trung-bình trong lãnh-vực công lộ, tư-nhân, kỹ-nghệ, công-sở được phân-phối như sau :

- Công lộ : 29.700 kw/h
- Tư-nhân : 450.000 kw/h
- Kỹ-nghệ : 74.000 kw/h
- Công-sở : 88.000 kw/h

B.- NƯỚC

Nếu dân-chúng khao-khát điện để có ánh-sáng và tăng thêm phương-tiện thuận-lợi cho sanh-hoạt thì nhu-cầu nước sạch hay nước uống lại càng thiết-yếu hơn. Nước đem lại cho mọi người sự sinh-tồn.

Ngày 24-11-1954, chánh quyền đương thời quan-niệm lượng nước cần cho dân-chúng phải là 125 lít mỗi ngày cho một người. Tuy nhiên, theo các cơ-quan y-tế và vệ-sinh, nhu-cầu nước thay đổi tùy theo mức độ thị-hóa và địa-thế tại mỗi thành-phố. Thường ra nhu-cầu này tính từng đầu người phải ở vào khoảng từ 200l - 300l mỗi ngày.

Tại Mỹ-Tho việc cung-cấp nước do Ty Cấp Thủy phụ-trách. Nơi này có một nhà máy nước gồm 8 máy : 4 hút và 4 đẩy, mỗi máy hoạt-động được 200 kw/h và 2 giếng sâu (250m sâu) : một tại Học-Lạc có khả-năng cung-cấp $25m^3/h$ và một tại hồ nước Nguyễn-Tri-Phương cung-cấp từ $30m^3 - 40m^3/h$.

Hệ-thống nước này cho một năng-suất lý-thuyết là $4.000m^3/ngày$ chỉ đủ để cung-cấp cho được 2.300 gia-đình có thủy-lượng-kế. Hiện nay tình-trạng nước đã được cải-

thiện nhiều nhưng vẫn chưa phổ-cập đến mọi gia-đình nhất là các khu xóm lao-động đông đảo. Các khu vực này dân-chúng sử-dụng giếng đào hoặc gánh nước từ sông rạch lên.

Các ống dẫn nước phần lớn lại cũ, cạn và rỉ sét (sử-dụng trên 50 năm) nên nước chảy yếu, khó dẫn vào được trong những đường nhỏ và lên được các lầu cao.

C.- HỆ-THỐNG CÔNG THOÁT NƯỚC

Hệ-thống ống công của thị-xã chưa được hiện-đại hóa nhiều, với 11.014m ống công thoát nước có lòng kính từ 0,4m đến 1 mét, một số đã cũ và gây thiệt-hại cho kiểu lộ vì nước ứ đọng. Hệ-thống này không được tu sửa hay vét thường xuyên nên xảy ra tình-trạng đọng nước trong các khu đất thấp nhất là tại các khu lao-động, có khi nước tràn vào nhà trong mùa mưa. Ngoài hệ-thống công thoát nước do nhà nước lập, dân-chúng trong các Phường Khóm cũng đặt những hệ-thống công riêng để rút nước mưa và nước trong nhà. Chính hệ-thống này chảy vào hệ-thống chính ngoài đường cái đã gây trở ngại không ít vì rác rưởi làm ứ đọng sự thoát nước và gây ra những khoảng hư hại trên đường lộ.

D.- KIỀU-LỘ TRONG THÀNH-PHỐ

Để làm tăng vẻ khoáng đạt, khang-trang của thành-phố, từ 2 năm nay Thị-Xã đã cố-gắng nhiều cho việc cải-thiện tình-trạng kiểu-lộ nội thành với việc mở rộng mặt đường nhất là đường vào trung-tâm Thị-Xã và nhiều đường ngang mới mở cho việc lưu-thông.

Với tổng số chiều dài các đường là 41.810 mét, kiểu-lộ Mỹ-Tho được xem là tương-đối tốt đẹp tại các đại-lộ chánh, nhưng trong các đường nhỏ tình-trạng chưa cải-tiến nhiều, các lộ cán đá thường hay lồi lõm còn đường đất lại bị ngập nước vào mùa mưa.

Đoạn II.- KIẾN THIẾT

A.- GIA CƯ

Việc sử-dụng đất-đai trong thị-xã khác biệt với Đô Thành Saigon cũng như các thành-phố Tây Phương. Tại Mỹ-Tho, ở cùng một khu vực lại hỗn-hợp nhiều hoạt-động khác nhau nên các cơ-sở thương-mại, Hành-Chánh lại xen kẽ vào khu nhà ở. Đặc-biệt là Tòa Thị-Chánh nằm trong khu vực chợ Mỹ-Tho, gây trở ngại cho sinh-hoạt Hành-chánh và an-ninh tại đây.

Từ sau Tết Mậu-Thân dân-chúng đổ xô về Tỉnh-ly để sinh sống, họ đã cư-ngụ luôn tại Mỹ-Tho. Một số nhà cửa được xây-cát khiến các khu vực cũ của người Pháp ngày xưa như đường Hùng-Vương, Thái-Lập-Thành, Phan-Hiến-Đạo... bị phá vỡ nhường bước cho sự xuất hiện các dãy kiến-trúc mới : Với các nhà ở thuộc loại phố trệt hoặc chỉ có một hay hai tầng lầu. Các khu nhà ở trong Thị-Xã lại được xây cất lên một cách bừa bãi, vô trật-tự, thêm vào vấn-đề xây cất bất hợp-pháp tại Mỹ-Tho đã trở nên trầm-trọng khiến việc chỉnh-tranh thành-phố đang phải tiến lần từng bước một. Tại các khu xóm đông dân nhà cửa được xây cất chen chúc gây trở ngại nhiều cho đời sống dân-cư, đây là nơi có nhiều vũng nước đọng đầy muỗi mòng cùng những đống rác nhiều ruồi nhặng... ảnh-hưởng nhiều đến vệ-sinh chung và là môi-trường cho các bệnh tật. Điều hại hơn hết là với những nhà cửa cất lên lộn xộn không ngay hàng thẳng lối khiến cho các ngõ hẻm càng ngoằn ngoèo cản trở nhiều cho việc cứu hỏa và đuổi bắt trộm cướp.

Tại các khu xóm lụp-xụp, nhiều tiện-nghi công-cộng khác cũng thiếu thốn chẳng hạn như đường lộ chỉ là những con hẻm quá hẹp lại nhiều ổ gà, bụi bặm về mùa nắng và lầy lội về mùa mưa. Những khu mới mọc trông dơ bẩn hơn hết tại các khóm ven biên Thị-Xã.

B.- TIỆN-NGHI THÀNH-PHỐ

Sự sinh hoạt sôi động và đông đảo của thành-phố là một trong những nguyên-nhân làm căng thẳng thần-kinh của dân-chúng. Các tác-giả ngoại-quốc đã chứng-minh là có sự liên-hệ giữa tự-tử và thành-phố. Vì thế để giảm đi một phần những cảm giác cô-độc và sức cuốn hút của thành-phố nơi này cần có những tiện-nghi tối-thiểu nhằm làm cho Thị Xã thêm mỹ-miền, quyến rũ du-khách đó là các khoảng đường trồng cây, công-viên, thư-viện, vườn hoa Thị-Xã.

Mỹ-Tho trước đây được xem là thành-phố của cây cối (a **city** of trees) với những vệ đường thật đẹp và sạch-sẽ, những công-viên Dân-Chủ Lạc-Hồng là nơi dạo chơi lý-thú nhưng ngày nay lại bị hủy hoại một cách vô ý-thức, lại thêm côn-trùng và gió bão tàn phá. Các vườn hoa trong thành-phố đã bị xác-xơ, thiếu bàn tay chăm sóc, không một nơi giải-trí công-lập hấp-dẫn dân-chúng, cả thành-phố không có lấy một thư-viện. Thị-Xã chỉ có một vận-động trường nhưng cũng không đủ ngân khoản tu bổ nên hiện nay chẳng còn tốt đẹp và thích-hợp cho hoạt-động thể-thao.



TỔNG KẾT PHẦN I

Qua những con số đưa ra về thực-trạng Thị-Xã trên các lãnh-lực Hành-Chánh, Kinh-tế, Giáo-dục, Y-tế Xã-hội, tiện-nghĩa thành-phố... người viết nhận thấy là được biến cải thành Thị-Xã nhưng bộ mặt Mỹ-Tho vẫn chưa có gì thay đổi so với Xã Điều-Hòa cũ.

Diện-tích của Thị-Xã quá nhỏ cho việc phát-triển, chưa có họa đồ chỉnh-trang thành-phố, các khu gia-cư không thay đổi, trang-bị thành-phố như đường sá bị hư hỏng chưa được sửa sang, các tiện-nghĩa cần-thiết như điện nước không đủ cung-cấp cho dân-chúng. Hệ-thống cống rãnh không được tiện-nghĩa hóa, nhiều vùng lại thiếu hẳn đường thoát nước, nước mưa ứ đọng nhiều ngày sau mỗi trận mưa lớn.

Tại trung-tâm Thị-Xã nhà cửa tương-tối khang trang và mỹ-lệ, nhưng bên cạnh đó người ta nhận thấy đây này các khu nhà ổ chuột. Chính-quyền không có biện-pháp quan-trọng nào về vấn-tề gia cư để cải-thiện khuôn mặt thành-phố, khiến cho việc chiếm ngụ và xây cất bất hợp-pháp vẫn được duy-trì và có chiều hướng gia tăng.

(Các trang-bị công-cộng không tăng giá, các tiện nghi thành-phố thiếu thốn : các công-viên bị hủy-hoại không được thi-lên chiếu cố nòng nhiệt, vườn hoa cây bụi, lại thường được dùng làm bãi đậu xe, vận-tộng trường hư hại.

Trên lãnh- vực Y-tế tuy có cải thiện nhưng vẫn không đáp ứng được nhu-cầu thi-lân. (Các nhà vệ-sinh công cộng quá ít khiến việc phóng uế bừa bãi trên công lộ vẫn là việc làm thường xuyên tại các khu xóm lao-tộng. Vấn đề hút rác và tiêu hủy rác chưa được canh-tân hóa nên không đáp- ứng được nhu-cầu. Người ta vẫn còn thấy những khu vực đầy rác ở các đường phố rất mất thẩm-mỹ và thiếu vệ-sinh.

Giáo-lục và Xã-hội vẫn hoạt-động bình-thường.

Trên lãnh- vực kinh-tế, Mỹ-Tho không thiết-lập được một khu vực kỹ-nghệ nào để thu hút dân-chúng vì thế đa-số hoạt-động thuộc khu vực tam tầng như Hành-(hành, Quản-trị, Buôn bán, Tiểu-công-nghệ.



PHẦN THỨ NHÌ

VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN

Trong phần I người viết đã trình-bày qua hiện-trạng Mỹ-Tho, tích-cực hơn ở phần II sẽ đề-đáp đến các lãnh-vực phát-triển của Thị-Xã này.

Nhà đến phát-triển người ta thường liên-tưởng ngay tới tình-trạng chậm tiến hoặc chực mở-mang đứng mức tại một quốc-gia, một địa-phương. Vì thế phát-triển là làm cho tiến bộ, tăng-trưởng tốt đẹp và hoàn-mỹ hơn hiện tại, ví-dụ như phát-triển kinh-tế là cải tạo hoạt-tộng này tốt đẹp, phát-triển giáo-dục là chú-tâm đến phẩm-cũng như lượng của phương pháp giáo-hóa đã sử-dụng để càng ngày càng hoàn-hảo hơn... Một cách tổng-quát phát-triển chung cho một địa-phương, một quốc-gia là việc tổng-hợp các lãnh-vực trên, cũng vì thế không thể bỏ sót một lãnh-vực nào khi nghĩ đến vấn-đề phát-triển Thị-Xã Mỹ-Tho.

Cần phải phát-triển cơ-cấu Thị-Xã để tạo nơi này một bộ mặt tân-tiến, phát-triển đời sống thị-lân qua các lãnh-vực Y-tế, Giáo-dục, Xã-hội, đồng thời phát-triển kỹ-nghệ và thương mại căn-cứ vào vị-trí Thị-Xã đa ng có.

Kế-hoạch phát-triển phải bao gồm mọi lãnh-vực, đời sống Thị-Xã từ sự cải-tiến nhỏ nhất đến những công-trình lớn

lao, cần đến nỗ-lực của mọi cá-nhân trong cộng-đồng phát-triển, vì thế cần đến một chính-quyền mạnh và uy-tín để dẫn đạo những sự biến đổi, điều-hành phát-triển.

Trong phần nội-dung đề-nghị, chúng tôi không có tham-vọng đưa ra một kế-hoạch phát-triển vì đó thuộc công-trình nghiên-cứu qui-mô của các kinh-tế-gia, của các chuyên-gia đô-thị cũng sự cộng-tác của chuyên-viên mọi ngành mọi cấp. Do đó mặc dầu nhiều cố-gắng, ở đây vẫn không thể nào trình-bày vấn-đề một cách đầy-đủ như mong muốn, một phần do khả năng và phương-tiền của người viết, mặt khác với một Thị-Xã tân-lập như Mỹ-Tho, những tài-liệu và dữ-kiện thống-kê quá ít-ỏi, lại không được chính-xác lắm. Vì vậy chúng tôi chỉ làm công-việc góp vào ý-kiến nhỏ nhoi trong công-cuộc phát-triển Thị-Xã với niềm ước-mong là thành-phố này sẽ khang-trang và bành-trướng như các Thị-Xã khác.

Phần II gồm 4 chương :

- Chương I : Hành-chánh
- Chương II : Vấn-đề đô-thị hóa
- Chương III : Y-tế, Giáo-dục, Xã-hội
- Chương IV : Kinh-tế, Tài-chánh.



CHƯƠNG 1

HÀNH CHÁNH

Tương-tự như tình-trạng của các tỉnh khác, nền Hành-chánh tại Mỹ-Tho mắc vào một số khuyết điểm cần phải thay đổi lại. Sự thay đổi như vậy không phải nhằm vào một địa-phương mà vào cả guồng máy hành-chánh của quốc-gia, vì thế cần một cuộc cải-tổ sâu rộng và lâu bền. Chính Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hoà trong ngày lễ "Người cày có ruộng" 29-3-73 tại Cần-Thơ cũng đã đề-cập đến một cuộc cải tổ hành-chánh do chính đích thân ông khởi xướng và kiểm-soát. Trong phạm-vi đề tài, ở đây không đề-cập đến công cuộc cải tổ mà chỉ nêu lên một số nhận định thấy được tại Thị-Xã.

Đoạn I.- CẢI THIỆN GUỒNG MÁY CÔNG QUYỀN

Nghiên-cứu tình-trạng hành-chánh tại một số quốc-gia chậm tiến các tác-giả như W.W. ROSTOW, BANFIELD, DAVID Mc CLELLAND đều đồng ý rằng sự thất-bại của các chương-trình phát-triển không nằm ở sự thiếu-thốn tư-bản hoặc vì kỹ-thuật cổ hủ mà quan-trọng ở yếu-tố quản-trị. Đây là công-việc chính-yếu gây nên những thất-bại hay thành-công cho các kế-hoạch.

Tại Việt-Nam vấn-đề còn quan-trọng hơn vì guồng máy Hành-chánh đang nắm giữ tất cả mọi hoạt-động. Theo một số Giáo-sư Hành-chánh-học Việt-Nam vai trò Hành-chánh tại các nước chậm tiến như Việt-Nam rất quan-trọng nó đảm nhận quá nhiều quyền-lực từ việc tham-gia vào sinh-hoạt chính-trị đến việc lãnh-đạo phát-triển và lãnh-đạo quốc gia. Vì thế không thể bỏ quên tánh-chất hệ-trọng của Hành-chánh trong việc phát-triển.

Nhìn chung, nền hành-chánh địa-phương và riêng Thị-Xã Mỹ-Tho vấp phải các khuyết điểm như :

- Nhân sự yếu kém : với một Thị-Xã tân-lập như Mỹ-Tho, nhân-viên đáng ra phải làm việc trong tinh-thần dân chủ, cởi mở để thu phục quần-chúng nhưng tư-cách làm việc, tinh-thần công-chức còn quá nặng cũng như các tệ-trạng khác làm cho hành-chánh mất uy-tín cần-thiết phải giữ-gìn.

- Thiếu vô tư và uy-tín : điều này bắt nguồn từ những hậu-quả của tham-nhũng bè phái. Dân-chúng mỗi khi cần tiếp-xúc với nhà hành-chánh lại phải "biết điều" với các người cung-cấp dịch-vụ công-ích cho họ.

Mặc dù những tác-phong xấu này chỉ do một vài cá-nhân hành-động trong một vài dịch-vụ mà thôi, nhưng tựu-chung cũng tạo nên một sự nghi-ngờ rộng lớn cho dân-chúng, tạo khó khăn cho chánh-quyền khi phải kêu gọi sự hợp-tác của họ.

- Hành-chánh phiến-diện: vị đứng đầu Thị-Xã là một quân-nhân nên sự phối-hợp hoạt-động trên mọi lãnh-vực thuộc quyền chỉ có tánh-cách tượng-trưng. Trong quan-niệm của vị này, hành-chánh gần như đồng nghĩa với các dịch-vụ cung-cấp giấy tờ, chứng thực và cho phép mà không có bổn-phận thúc đẩy công-tác tham dò quần-chúng, tạo sự đồng tâm tại địa-phương. Công-tác tâm-lý này gần như bị bỏ quên hay không để ý tới. Họ chỉ thi-hành một cách máy móc, các chỉ-thị từ trung-ương đem xuống mà ít có sáng-kiến phù-hợp, vì thế Toà Thị-Chánh và các đơn-vị Hành-chánh trong Thị-Xã chỉ tương-đương như một trạm trao đổi giấy tờ.

Vì thế khi nhìn vào thực-trạng hành-chánh công-quyền tại Thị-Xã việc trước tiên là hoạch-định một số cải-tổ trong lãnh-vực này.

1.- TỔ-CHỨC KIẾN TOÀN

Kiến toàn tổ-chức nhằm mục-đích nhấn mạnh đến tương-quan giữa các cơ-cấu. Khi các bộ phận công-quyền tại địa phương được minh định rõ-rệt trong từng nhiệm-vụ của mọi lãnh-vực, điều này sẽ đem lại các lợi điểm sau :

- Trách-nhiệm và quyền-hạn của từng bộ phận trong Hành-Chánh được phân-phối đều, không có sự dẫm chĩa lên nhau được. Mỗi người đều có một số quyền hạn nhất định không thể đi quá và vượt qua các lãnh-vực khác.

- Đáp ứng được tình-trạng đòi hỏi của nhu-cầu qua các thủ-tục nhanh lẹ để thỏa-mãn dịch-vụ cho người dân.

2.- NHÂN SỰ HOÀN HẢO

Nhân-viên phải được đào luyện kỹ-lưỡng để đảm-trách và chu-toàn vai trò của mình. Họ phải được tu-nghiệp và huấn-luyện liên-tục để hoạt-động ngày càng hữu-hiệu. Hơn hết họ phải có một đời sống đầy đủ, lương bổng phụ-cấp không còn là mối bận tâm, như vậy sẽ tránh được các tệ-trạng Hành-chánh.

Đây là mục-tiêu, đường lối của trung-ương hoạch-định, không còn nằm ở phạm-vi địa-phương nhưng rất quan-trọng cho sinh-hoạt công-quyền tại đây.

3.- HIỆU-NANG TIẾN-BỘ

Để tránh những tệ-trạng của công-sở như làm việc tác-trách, lạm-dụng thời-giờ đi trễ về sớm. Chánh-quyền cần phải chú-tâm đến việc khích-lệ và cổ-động tác-phong, lẽ-lối hoạt-động để có thể gây một sinh-lực mới cùng cải-thiện đời sống Hành-chánh dễ-dàng.

Đoạn II.- TỔ CHỨC BẦU CỬ HỘI ĐỒNG THỊ XÃ

Việt-Nam là một quốc-gia đơn thuần, tất cả lãnh-thổ chỉ là một đơn-vị duy nhất, nên các Tỉnh - Thị-Xã cũng chỉ là những đơn-vị Hành-chánh được phân ranh-giới. Tập-thể địa-phương là cơ-sở căn-bản của quốc-gia, sự thành-công của mọi quốc-sách tùy thuộc vào nền Hành-chánh địa-phương, như vậy muốn phát-triển địa-phương guồng máy Hành-chánh tại đây phải được tổ-chức sao cho hữu-hiệu.

Chính-quyền Thị-Xã, dù là Hội-đồng Thị-Xã (cơ-quan quyết-nghị) hay Tòa Thị-Chánh (cơ-quan chấp-hành) cũng đều là các cơ-quan thuần-túy Hành-chánh có nhiệm-vụ thi-hành chánh-sách quốc-gia trong địa hạt của mình. Nói như thế để xác-định rằng vai trò Hội-Đồng Thị-Xã cũng chỉ là vai trò của một cơ-quan Hành-chánh mặc dù yếu-tố dân cử là một yếu-tố chánh-trị có mô thức tương-tự như hai cơ-quan Lập-pháp và Hành-pháp ở trung-ương.

A.- VAI TRÒ CỦA HỘI-ĐỒNG THỊ-XÃ TRONG NỀN HẠNH-CHÁNH THỊ-XÃ

Trong một quốc-gia dân chủ, người ta quan-niệm chủ quyền thuộc về toàn dân, nhưng vì tất cả dân-chúng không thể đứng ra đảm-trách công-việc chung của tập-thể quốc-gia cũng như địa-phương, do đó phải bầu những người đại-diện thay mình để hành-sử quyền điều-khiển công-việc chung.

Như vậy trong phạm-vi nền Hành-chánh địa-phương, Hội-Đồng Thị-Xã đã thay dân hành-sử các quyền-hạn để :

- Định đoạt những kế-hoạch chi-phối sinh-hoạt địa-phương;
- Kiểm-soát cách xử-dụng tài-nguyên do dân-chúng đóng góp.

Hội-Đồng Thị-Xã có một số các quyền sau :

* Quyền quyết-nghị :

Hội-Đồng thảo-luận và biểu-quyết trước khi thi-hành những vấn-đề liên-quan tới Tài-chánh, Hành-chánh, Kinh-tế như bảng kết toán Hành-chánh, việc thi-hành ngân sách, du-di kinh-phí, ấn-định các khoản phụ thu, sử-dụng tài-nguyên, kế-hoạch xây-dựng và chương-trình ích-lợi công cộng địa-phương, việc tân-tạo, sắp hạng, cải hạng, sửa đổi, nối dài, mở rộng, đặt tên, bãi bỏ những đường phố công-viên, sân vận-động...

* Quyền tư-vấn :

Hội-Đồng được Thị-Trưởng tham-khảo ý-kiến về những vấn-đề mà luật-lệ hiện-hành dự-liệu phải hỏi ý-kiến Hội-Đồng nhất là việc thiết-lập hay bãi bỏ, đặt tên hay sửa đổi tên, ấn-định hay sửa đổi ranh-giới, xếp hạng hay cải hạng Thị-Xã và về giá biểu cho thuê động-sản và bất-động-sản quốc-gia tại địa-phương.

* Quyền tham-gia các ủy ban :

Các Nghị-viên trong Hội-Đồng được mời tham-gia các ủy ban do chánh-quyền thiết-lập tại địa-phương như : Ủy Ban An-Ninh, Ủy Ban Hoàn Dịch, Ủy Ban Vật Giá, Ủy Ban Vệ-Sinh.

* Quyền kiểm-soát và khuyến cáo :

Nhằm đại-diện dân-chúng trong việc kiểm-soát cách sử-dụng tài-nguyên do dân đóng góp, Hội-Đồng Thị-Xã có quyền kiểm-soát : việc thi-hành các chánh-sách và chương-trình của chánh-phủ tại địa-phương, việc thiết-lập, thực hiện các kế-hoạch xây-dựng và chương-trình phát-triển địa-phương. Việc thiết-lập, thi-hành các kế-hoạch và chương-trình kiến-thiết phát-triển do ngân khoản viện-trợ. Hành-vi và lễ-lối phục-vụ nhân-dân của nhân-viên và cán-bộ các cấp tại địa-phương.

* Quyền nhận-xét :

Hội-Đồng có thể trình-bày mọi ý-kiến mà Hội-Đồng xác-nhận có lợi-ích cho địa-phương với các cấp lãnh đạo ở trung-ương như Tổng-Thống, Thủ-Tướng, Tổng Bộ-Trưởng

B.- SỰ CẦN-THIỆT CỦA HỘI-ĐỒNG THỊ-XÃ MỸ-THO

Sau khi lược qua vai trò của Hội-Đồng Thị-Xã trong nền Hành-chánh địa-phương, người ta nhận thấy rằng vị-trí của Hội-Đồng này trong công cuộc phát-triển địa-phương rất quan-trọng nhất là tại một Thị-Xã tân-lập như Mỹ-Tho, vì chính Hội-Đồng này sẽ cộng-tác với Thị-Trưởng (Toà Thị-Chánh) để quản-trị công-việc địa-phương trong khuôn-khố chánh-sách quốc-gia, để đảm-bảo quyền-lợi cho người dân, đồng thời phát-triển địa-phương theo nguyện-vọng dân-chúng.

Nhưng cho đến nay (1973), Hội-Đồng Tỉnh Định-Tường đã kiêm nhiệm phần vụ này. Sự kiêm-nhiệm Hội-Đồng Thị-Xã có thể được viện dẫn bằng nhiều lý-do như Tài-chánh, tình thế lúc thành-lập không cho phép... nhưng thực-tế để phát-triển một đơn-vị Hành-chánh tân-lập việc kiêm-nhiệm như thế sẽ gặp phải những bất-lợi. Đa-số Nghị-viên Hội-Đồng-Tỉnh không phải là người đại-diện cho Thị-Xã vì đơn-vị bầu cử Hội-Đồng này là quận. Ở quận khác ngoài quận Châu-Thành (trong quận này có xã Điều-Hoà tức Mỹ-Tho ngày nay) dĩ-nhiên không thể đại-diện cho dân Mỹ-Tho được, kể cả quận Châu-Thành các ứng-cử-viên đặc-cử có khi nhờ số phiếu tại các xã khác ngoài xã Điều-Hoà. Ngược lại, các ứng-cử-viên thất cử trong kỳ bầu-cử Hội-Đồng Tỉnh vừa qua, số tham tại xã Điều-Hoà có người hơn những ứng-cử-viên đã đắc cử.

Không những thế, khi kiêm-nhiệm Hội-Đồng Thị-Xã, Nghị-viên Hội-Đồng Tỉnh đã không sốt-sắng trong công-tác tại Mỹ-Tho. Một bằng chứng điển-hình là trong một phiên họp của Hội-Đồng Tỉnh các Nghị-viên đã đi đến kết-luận sau : "Trung-ương không hỗ-trợ về tài-chánh, nhất định vấn-đề phát-triển Thị-Xã không thể thực-hiện được. Nếu trung-ương không giúp-đỡ, Hội-Đồng Thị-Xã sẽ có một phiên họp quyết-định từ chối sự kiêm-nhiệm Hội-Đồng Thị-xã".

Những thái-độ tác-trách trong nhiệm-vụ và lý-do không chánh-đáng của việc kiêm-nhiệm một đơn-vị ứng-cử cần phải được xét lại. Hơn nữa, vì lý-do tâm-lý tại một Thị-Xã vừa được thành-lập cần tổ-chức cuộc bầu-cử, có đi bầu Hội-Đồng Thị-Xã dân-chúng mới nhận thấy sự khác biệt rõ-rệt giữa một Xã Tĩnh-Lý cũ và Thị-Xã Mỹ-Tho, từ đó họ mới tham-gia tích-cực trong công cuộc bảo-vệ và phát-triển địa-phương này.



CHƯƠNG 2

VẤN ĐỀ ĐÔ THỊ HÓA

So-sánh diện-tích Mỹ-Tho với các Thị-Xã khác, người ta nhận thấy đây là Thị-Xã nhỏ nhất. Chính điều này đã gây trở ngại cho việc phát-triển.

Vì thế trong tương-lai ranh-giới Thị-Xã cần được nới rộng. Thêm vào, với tình-trạng an-ninh văn hồi, một số lớn quân-nhân giải-ngũ, chánh-phủ lại phải giải-quyết một vấn-đề khác do chiến-tranh để lại, đó là nạn thất-nghiệp. Để giải-quyết vấn-đề này, tại các quốc-gia chậm tiến chánh-phủ thường dùng phương-cách hữu-hiệu là đề ra các chương-trình tu sửa cũng như tân-tạo các hạ-tầng cơ-sở công-chánh.

Hơn nữa từ lúc thành-lập đến nay Mỹ-Tho vẫn không có sắc-thái đặc-biệt của Thị-Xã, nơi đây vẫn giữ nguyên lớp vỏ ngày trước. Vì thế hoạch định vấn-đề đô-thị hóa (Urbanization) để phát-triển Thị-Xã là điều cần-thiết nhằm vào việc tạo các tiện-nghi căn-bản cho người dân và tối-tân hóa thành-phố.

Tiết 1

TỔ CHỨC ĐỊA PHẬN VÀ CHÍNH TRẠNG

Việc tổ-chức địa-phận và chính-trạng được hiểu như công-việc sắp đặt, sửa sang những khu vực đông đảo dân-cư, lập chương-trình vệ-sinh, Giáo-dục, Xã-hội... tựu-trung là làm sao tạo được khung cảnh bên ngoài thích hợp với mọi sinh-hoạt của con người.

Thế nên chỉnh-trang không thể là việc có thể thực hiện theo ý mong muốn lý-thuyết của nhà hoạch-định mà phải đáp-ứng nhu-cầu thực-tế của người dân.

Đoạn I.- TỔ CHỨC ĐỊA PHẬN

A.- NƠI RỘNG THỊ-XÃ

Theo Nghị-định số 493/BNV/HCĐP/26/ĐT/NĐ ngày 10-6-71 của Tổng-Trưởng Nội-Vụ, địa-phận Mỹ-Tho được ấn định theo ranh-giới của Xã Điều-Hoà cũ. Vì vậy Thị-Xã không có diện-tích rộng-rải, và không được một thay đổi lớn lao nào. Tương-lai vì nhu-cầu phát-triển, ranh-giới Thị-Xã được cứu xét lại để nới rộng thêm.

Trong phiên họp hàng tháng của Hội-Đồng Tỉnh Định Tường kiêm Thị-Xã Mỹ-Tho ngày 11-11-1971 đã đề-nghị nới rộng Mỹ-Tho đến đường Vòng Lớn và sáp nhập xã Tân-Long vào Thị-Xã. Đây là một đề-nghị có thể chấp nhận được, vì các lý-do sau :

Tân-Long và Mỹ-Tho nằm cách nhau bằng dòng sông Cửu-Long, sự di-chuyển qua lại của hai bên được thực-hiện bằng ghe thuyền. Nằm sát bên thị-xã mà hiện nay Tân-Long lại thuộc quận Châu-Thành, hai nơi (Tân-Long và quận lỵ Châu-Thành) rất cách xa nhau nên việc kiểm-soát của quận đối với xã này không thể chu-đáo và thường-xuyên được. Hơn nữa về phương-diện an-ninh Tân-Long được Thị-Xã bảo-vệ, ngay cả thương-mại tại đây cũng nhờ phần lớn vào Mỹ-Tho, nên không thể để Tân-Long tách ngoài Thị-Xã được. Dân-chúng Tân-Long có một sinh-hoạt tương-tự như Mỹ-Tho, không có ruộng lúa, thuận-tiện cho việc lập khu kỹ-nghệ và giải-trí để gia tăng ngân sách cho Thị-Xã.

Ngoài ra rất cần-thiết việc nới rộng Thị-Xã về hướng Tây-Nam đến Vòng Lớn để tương-lai lập bến Bắc (Phà) đi Kiến-Hoà, tại khu vực mở rộng này sẽ sử-dụng căn-cứ Đồng-Tâm làm khu thương-cảng và kỹ-nghệ trong tương-lai.

Nếu được nới rộng hai mặt như trên Thị-Xã sẽ có diện-tích gia tăng ước độ 200ha (100ha Xã Tân-Long + 100ha đến Vòng Lớn) cần-thiết cho việc phát-triển trong tương-lai.

B,- TỔ-CHỨC QUẬN HÀNH-CHÁNH

Theo sắc-lệnh số 229-NV ngày 18-12-1965 của Chủ-tịch Ủy ban Hành-pháp trung-ương về việc quản-trị Thị-Xã: tùy theo mật-độ dân-số và nhu-cầu công-vụ, địa phận Thị-Xã có thể chia làm nhiều quận, trong trường-hợp Thị-Xã có dưới 100.000 dân, Thị-Xã có thể được chia ngay thành khu phố (nay là Phường) trực thuộc Thị-Trưởng không cần phải lập quận.

Vấn-đề đặt ra là Thị-Xã Mỹ-Tho có cần phải lập Quận không ?

Hiện-tại thì nhu-cầu lập quận trong Thị-Xã chưa cần-thiết vì trong giai đoạn tân-lập lại phải tự-túc 100% nên Tài-chánh là vấn-đề gây ra khó khăn cho việc điều-hành một tổ-chức mới. Nhưng tương-lai với diện-tích được mở rộng, việc lập quận cần thực-hiện.

Với vị-trí sẵn có, Mỹ-Tho chỉ cần chia thành 2 quận : quận I gồm các Phường I, II, III và Tân-Long; quận II gồm các Phường IV, V, VI và phần đất nới rộng đến Vòng Lớn.

Sự thành-lập này có lợi điểm là mang lại cho dân chúng nhiều dịch-vụ hơn. Với tổ-chức Thị-Xã như hiện nay các Phường-Trưởng chỉ đặt công-việc của mình vào giấy tờ Hành-chánh, không có cơ-hội nghiên-cứu việc phát-triển Thị-Xã. Được thành-lập Quận, Thị-Xã sẽ có thêm một số nhà Hành-chánh mới tại cấp này và với kiến-thức hoặc kinh nghiệm họ sẽ phối-hợp với Tòa Thị-Chánh trong việc phát-triển Thị-Xã theo chiều hướng vết dầu loang, giải-quyết vấn-đề gia-cư để chỉnh-tranh thành-phố, từ đó giải-quyết được vấn-đề vệ-sinh Thị-Xã.

Đoạn II
VẤN ĐỀ CHÍNH TRẠNG

A.- CÔNG TÁC TỔNG QUÁT.

Nằm trong khuôn khổ kế-hoạch 4 năm, chương-trình phát-triển Thị-Tứ được xem là một mục-tiêu đặc-biệt gồm 3 điểm chính yếu :

- Hành-chánh thị-tứ
- Thiết-kế và chỉnh-trang đô-thị
- Tự-túc phát-triển.

Phần thiết-kế và chỉnh-trang đô-thị được căn-cứ trên các yếu-tố chính sau :

- Nghiên-cứu các đồ án cũng như chương-trình chỉnh-trang thị-tứ hầu sắp xếp lại các khu vực hiện-hữu và hướng-dẫn sự bành-trướng trong tương-lai.

- Ấn-định nhu-cầu cũng như nghiên-cứu việc phân-phối các tiện-nghi : điện, nước, cống rãnh.

- Chú-trọng vào việc tạo điều-kiện để mọi tầng lớp dân-chúng có thể đóng góp vào công-độc chỉnh-trang hầu thực-hiện 3 mục-tiêu : tự phòng, tự quản và tự-túc phát-triển.

Với nhà cửa cất bừa bãi hiện nay trong Thị-Xã, cần phải mở rộng công-tác chỉnh-trang mới có thể thực-hiện được kế-hoạch thiết-kế. Muốn chỉnh-trang lại cần phải có đồ án thiết-kế, căn-cứ vào tài-liệu điền-địa và địa-chánh, nhưng cơ-quan này không có phương-tiện cập-nhật-hóa và không chứng-minh được hiện-trạng. Muốn lập hoạ đồ chính-xác hơn lại phải có không ảnh, nhưng Ty Kiến-Thiết Mỹ-Tho không có phương-tiện để thực-hiện việc này.

Từ trước, theo thứ-tự thời-gian Thị-Xã Mỹ-Tho đã có những hoạ-đồ chỉnh-trang sau :

- Hoạ đồ đạo lộ khu chợ Cũ, duyệt y ngày 4-12-1962
- Hoạ đồ lộ giới và phân khu : lập ngày 22-5-62
- Hoạ đồ lộ giới và phân lô : lập ngày 11-6-62 để mở mang về phía Tây tỉnh-lỵ Mỹ-Tho.

- Hoạ đồ đạo lộ và phân khu do Tổng Nha Kiến-Thiết và Thiết-kế đô-thị lập ngày 5-11-66.

Các hoạ đồ này căn-cứ vào tài-liệu quá cũ nên không đúng hiện-trạng như trong hoạ đồ ghi là khu gia-cư nhưng thật sự nơi đây chỉ có khoản 5 căn nhà.

Từ 1966, Thị-Xã không có một hoạ đồ thiết-kế nào mới, do đó việc đề-nghị trong phần sau được căn-cứ vào việc quan-sát tại chỗ.

Theo các nhà chính-trang đô-thị, một thành-phố lý-tưởng có thể qui-định các khu theo thứ-tự từ ngoại biên vào trung-tâm như sau :

- Khu kỹ-nghệ : các cơ-xưởng kỹ-nghệ nên qui tụ tại một hay nhiều khu thuận tiện đường giao-thông và chuyên-chở. Các đơn-vị gia-cư không được thiết-lập gần khu kỹ-nghệ.

- Khu gia-cư : bao quanh khu Hành-chánh và thương mại, phải được thiết-lập với những đơn-vị gia-cư rộng-rải và thoáng khí. Hệ-thống điện nước giản-dị, thiết-lập các vườn hoa và vườn chơi trẻ em.

- Khu thương-mại : có rạp hát, khách-sạn, nơi giải-khát...

- Khu Hành-chánh : các văn-phòng Hành-chánh nên tập-trung tại một khu cho công-việc liên-lạc được nhanh chóng, tránh mất thời-giờ cho sự điều-hành cũng như dân chúng khi tiếp-xúc với chánh-quyền khỏi phải xê-dịch quá nhiều từ Ty này sang Ty khác.

Áp-dụng phương-thức sử-dụng đất-đai này, việc làm tại Mỹ-Tho là nơi rộng từ trung-tâm Thị-Xã đến các vùng sẽ phát-triển nằm ven biên Mỹ-Tho gồm việc thiết-lập khu kỹ-nghệ tại Vòng Lớn, khu thương-mại tại khóm Mỹ-Chánh lập cơ-sở công-kỹ-nghệ tại vùng ven biển Phường II và III

Đầy đất chạy dài từ cầu sắt Đạo-Ngạn Thị-Xã đến ngã tư Lý-Thường-Kiệt - Pasteur nên thiết-bị thành khu gia-cư. Ngoài ra cần lập khu gia-cư Mỹ-Phúc.

Khu trường học đặt tại nơi công thổ gốc Lộ-Ma và Học-Lạc. Các đường Nguyễn-tri-Phương, Đinh-bộ-Lĩnh, Pasteur, Lý-thường-Kiệt, Ngô-tùng-Châu, Hoàng-hoa-Thám lập thành khu thương-mại.

B.- CHÍNH TRẠNG KHU VỰC

Các khu trên được đề-nghị trong công-thức tổng-quát của Thị-Xã, tuy nhiên để hoàn thành tốt đẹp, một số các công-tác sau cần được xét đến.

a)- Canh-tân hóa liên-tỉnh-lộ - 6A : ngoại trừ những người vào thành-phố từ hướng Gò-Công, còn tất cả đều bằng liên-tỉnh-lộ - 6A để vào Thị-Xã. Đây là con đường chạy dài từ Quận Châu-Thành vào Mỹ-Tho. Tuy nhiên, tỉnh-lộ này quá nhỏ và dơ bẩn, thường gây ra cảm giác nghèo nàn đầu tiên của thành-phố nơi người lạ đến đây. Vì vậy bước đầu tiên để phát-triển Thị-Xã là nơi rộng con đường này, nếu cần phải triệt hạ những sự xây-cất bất hợp-pháp trên tỉnh-lộ. Những nhà dọc theo tỉnh-lộ cần được khuyến-khích sơn lại hay quét vôi và dọn dẹp sạch-sẽ.

b)- Vị-trí bến xe Mỹ-Tho - Saigon : tất cả xe-cộ vào Thị-Xã đều đậu tại bến xe duy nhất của Mỹ-Tho đặt tại đường Nguyễn-Tri-Phương ngay dưới chân cầu Bạch Nha nằm sát trung-tâm Thị-Xã. Với vị-trí này các hành-khách đỡ tốn kém cho việc di-chuyển từ bến xe đến khu vực thương-mại hay chợ Mỹ-Tho.

Tuy nhiên, bến xe này thường gây ra nhiều trở ngại cho việc lưu-thông. Với bề ngang cầu quá hẹp không đủ để hai xe đồ di-chuyển ngược chiều nên thường tạo khó khăn cho thị-dân, nhất là vào những giờ tan học, tan sở. Hơn nữa, diện-tích bến xe nhỏ hẹp đối với số-lượng xe đồ hiện có.

Ty Công-Chánh Định-Tường đang dự tính tìm vị-trí mới cho bến xe nhưng vì công-thổ không còn nên vẫn chưa giải-quyết được.

Theo người viết việc dời bến xe ra nơi khác nằm xa vị-trí hiện-tại tuy cần được lưu-tâm tới nhưng vẫn chưa thỏa đáng, vì như thế từ bến xe để vào Thị-Xã dân-chúng lại phải dùng phương-tiện lưu-thông mới vừa tốn kém vừa chẳng giải-quyết được số-lượng xe-cộ.

Để giải-quyết, chánh quyền địa-phương cho giải-tỏa bớt số xe tại bến bằng cách đưa các xe chạy đường Gò-Công - Mỹ-Tho xuống bến xe lam Mỹ-Tho - Chợ Gạo (vì thế phải dời chợ Cũ để mở rộng bến xe này - Phần sau sẽ đề-cập) nằm bên kia Chợ Cũ để tránh cho các loại xe này xuyên qua Thị-Xã như hiện nay.

Và để các xe Mỹ-Tho - Saigon vẫn tiếp-tục vào bến, Thị-Xã cần mở rộng bề ngang Cầu Bạch Nha để hai xe đồ di-chuyển ngược chiều có thể qua lại dễ-dàng.

c)- Vị-trí Bắc Kiến-Hoà : từ lâu thị-dân di-chuyển trên đường Nguyễn-Trung-Long đều thấy một số xe Saigon - Kiến-Hoà nằm dọc theo đường này từ cuối đường Gia-Long đến Lý-Thường-Kiệt. Các xe đó đậu một cách vô trật-tự và chiếm một khoảng rộng mặt lộ dễ gây tai-nạn và tạo tình-trạng thiếu thắm-mỹ ở khu vực này. Sở-dĩ như vậy là vì các xe Saigon - Kiến-Hoà chờ để xuống Bắc sang bên kia sông.

Do đó, việc duy-trì bến Bắc tại vị-trí này không thể tiếp-tục. Trong tương-lai với việc mở rộng ranh-giới Thị-Xã đến Vòng Lớn, chúng tôi thiết-tưởng cần di-chuyển bến Bắc đến giáp ranh xã Bình-Đức, nơi đây có thể thiết-lập một bến đậu cho các loại xe sang Kiên-Hoà. Để đến vị-trí mới này và tránh trường-hợp các loại xe đồ Saigon - Kiên-Hoà đi qua Thị-Xã gây khó khăn cho thành-phố, một hệ-thống xa-lộ vòng đai Thị-Xã được thành-lập từ vườn ương cây đến nơi này.

d)- Dời Chợ Cũ và Chợ Lý-Thường-Kiệt :

- Khu Chợ Cũ hiện nay quá nhỏ cho nhu-cầu sinh-hoạt của dân-chúng. Các gian hàng thường bày bán ra cả ngoài đường, chiếm gần hết mặt lộ Nguyễn-Huỳnh-Đức, gây khó khăn cho sự di-chuyển xe-cộ vào bên xe lam Mỹ-Tho - Chợ Gạo. Mặt lộ bị hư hại nhiều không thể tạo vẻ mỹ-quan khu chợ và không thể phát-triển nơi này được. Do đó, công-tác thiết-yếu là di-chuyển chợ này vào lộ 30m hoặc Khóm Mỹ-Chánh (nằm cạnh Đại Đội Tuấn-Giang), vừa tiện đường xe vừa có vị-trí thích-hợp cho việc thành-lập khu thương-mại.

- Chợ Lý-Thường-Kiệt còn được gọi là chợ Đống-Đa vì chợ này vừa nằm trên đường Đống-Đa và Lý-Thường-Kiệt, bao chung quanh là nhà của dân-chúng, sinh-hoạt của chợ này yếu kém vì không thuận-tiện cho việc chuyên-chở và phân-phối hàng-hóa đến nơi đây; vì thế cần di-chuyển chợ đến ngã tư Lý-Thường-Kiệt và Pasteur, với vị-trí này sẽ thu hút thị-dân tại chợ Vòng Nhỏ để giải-toả khu chợ này.

e)- Lập khu cư-xá công-chức : để giúp-đỡ các gia-đình công-chức có nơi thích-hợp, một khu cư-xá kiến-ốc cục đã được thành-lập từ lâu, nhưng chỉ đủ cung-ứng cho một thiểu-số công-chức. Trong tương-lai với nhu-cầu hành-chánh gia tăng sẽ có thêm một số người phục-vụ trong guồng máy công-quyền. Vì vậy Thị-Xã cần xây thêm một cư-xá cho giới này. Một vị-trí thích-hợp là vùng đất trống nằm kế

bên khu gia-cư Lê-Van-Chấn. Khi xây-cát xong, nơi đây có thể lập vườn hoa nhỏ, sân thể-thao cho trẻ em và bán trả góp cho công-chức theo một tỷ-lệ định trước.

f)- Đối với tư-nhận : chánh-quyền nên lập sơ-đồ xây-cát nhà cửa sẵn cho từng khu phố, từng con đường, để đến khi xây-cát dân-chúng chỉ cần thông-báo cho cơ-quan hữu-quyền, như vậy thủ-tục sẽ được giản-dị hóa và vấn-đề chỉnh-trang thành-phố được tốt đẹp, tránh việc xây-cát bất hợp-pháp.

TIẾT II

NHỮNG TIỆN ÍCH CÔNG CỘNG

Đoạn I.- TRANG BỊ CĂN BẢN

Trong phần hiện-trạng Thị-Xã, khi đề-cập đến phần tiện-ích công-cộng, người ta đã thấy một số tình-trạng như :

- Đường sá hư hỏng trong các vùng xa trung-tâm Thị Xã;
- Điện nước không đủ cung-cấp cho thị-dân tại các khu xóm lao-động;
- Các khu vực nhà ở xây-cát bất hợp-pháp, không trật tự.

Tình-trạng trên cho thấy gánh nặng của công-cuộc phát-triển hạ tầng cơ-sở của Thị-Xã thật nặng-nề.

A.- ĐIỆN

Vấn-đề điện tại Mỹ-Tho tuy không đạt được mức độ khả-quan cung cấp hoàn-toàn cho Thị-Xã nhưng đã là một cố-gắng của trung-tâm điện-lực.

Tại những Thị-Xã khác mức cung-cấp điện cho dân chúng chỉ được 20 o/o như Đà-Nẵng, thì ở Mỹ-Tho con số này lên được 48 o/o. Những nhà cửa ở ngoài đường lộ đều có ánh-sáng, chỉ còn lại không có ở các hẻm sâu.

Tuy nhiên, để đa-số thị-dân được hưởng tiện-ích này chánh-quyền cần khuyến-khích dân-chúng thành-lập những tổ hợp điện trong các đường hẻm sâu từ 200m-300m, vì đường dây từ lộ cái chỉ vào được 25m. Đây cũng là biện-pháp Xã-Hội có tánh-cách phòng ngừa tổng-quát các tội phạm vì việc mắc đèn ở một ngõ hẻm tối tăm sẽ có thể trừ bớt tội trộm cắp thường xảy ra ở đó.

Hệ-thống điện ở các khu vực công-cộng cũng phải được tu sửa lại vì rất ít đường có đủ ánh-sáng nhất là các khu vực công-viên và tại các khóm ven biển. Cần nối rộng dây điện từ khoảng đường Ngô-Tùng-Châu đến Vòng Lớn, một hệ-thống đèn trên đường Học-Lạc đến Lộ-Mia, từ Cầu Sắt Bảo-Định đến Hoàng-Hoa-Thám.

B.- NƯỚC

Cơ-quan cung-cấp phân-phối nước cho Thị-Xã là Ty Cấp Thủy. Hệ-thống cung cấp nước hiện nay là hệ-thống nước Cửu-Long và hồ nước Trần-Hoàng-Quân.

Ước-suất lý-thuyết của hệ-thống là 120.000m^3 /tháng, trong khi nếu tính mỗi người cần 6m^3 nước/tháng thì với 110.000 người cần đến 660.000m^3 , như vậy nỗ-lực của Thị-Xã chỉ mới cung cấp khoảng 1/5 nhu-cầu dân-chúng. Vì thế trong tương-lai cần phải gia tăng khả-năng cung-cấp nước cho Thị-Xã bằng cách đào thêm giếng sâu, sửa chữa các ống cái ngoài công lộ để thị dân có thể gấn đồng hồ nước.

Việc bài thủy cũng phải được sửa chữa, đào xới và tu-bổ thường-xuyên để tránh các tệ-trạng úng-thủy có thể xảy ra.

C.- KIỀU-LỘ

Tình-trạng kiều-lộ tại Mỹ-Tho đã có những cải-thiện rõ-rệt nhất là những đường ngay trung-tâm thành-phố. Tuy thế những con đường ở các khu vực xa trung-tâm Thị-Xã như khóm Bình-Thành, Mỹ-Chánh... vẫn chưa được lưu-ý tới.

Các kiều-lộ thường hư hại do tình-trạng úng-thủy gây ra. Do đó, trong tương-lai khi làm đường cần phải đặt cống trước để tránh trường-hợp cống bể tạo khó khăn cho công-tác.

Một số các đường cần sửa chữa : Pasteur, Ngô-Tùng Châu, Lê-Lợi, Châu-Văn-Tiếp, Học-Lạc, Đốc Binh Kiều, Trịnh Hoài-Đức, Phan-Thanh-Giản, nâng cao thêm đường Nguyễn-An-Ninh, Nguyễn-Thái-Học.

Đoạn II.- TIỆN NGHI THÀNH PHỐ

Để giảm thiểu cảm giác cô-độc của thị-dân và tạo phương-tiện giải-trí sau những giờ làm việc của dân-chúng cần phải có những "khoảng xanh lá cây" (espace-vert) hay "điểm xanh" trong thành-phố.

Điểm xanh (green spot) là cây cối trồng hai bên vệ đường, công-viên, vườn hoa Thị-Xã, vườn trẻ và các vận-động trường, hồ tắm công-cộng.

Đối với thành-phố, khoảng xanh lá cây là buồng phổi là chỗ thoáng hơi, là yếu-tố tăng thêm vẻ thẩm-mỹ và thăng bằng sinh-hoạt thiên-nhiên và nhân tạo. Chính cách trang-bị này làm cho thành-phố thêm mỹ-miệu, quyến rũ thị-dân.

Để tạo tiện-nghi thành-phố, những chương-trình sau cần phải thực-hiện :

1.- Trồng cây tại các đường phố rộng-rải

Mỹ-Tho ngày trước có rất nhiều cây cối xanh mượt khắp các ngã đường, bờ sông... bây giờ đa-số bị hủy hoại.

Để mang lại vẻ khang-trang cho Thị-Xã, dọc theo các đường phố chánh và công-viên cần có chương-trình trồng các loại cây nhỏ tăng-trưởng nhanh như : me, sao, muồng. Ngoài ra, cũng phải có một số chuyên-viên săn-sóc thường-xuyên các loại cây này.

2.- Canh-tân các công-viên :

Các công-viên Dân-Chủ, Lạc-Hồng cần được sửa chữa để tạo nơi dạo mát cho dân-chúng lúc mệt nhọc.

3.- Tân-tạo vườn hoa dọc theo hồ nước ngọt

Nằm ven bờ hồ nước ngọt đường Trần-Hoàng-Quân có một khoảng đất rộng, rất thích-hợp cho việc tân tạo một vườn hoa nhằm thu hút dân-chúng trong các Phường IV và VI đến giải-trí.

4.- Sân vận-động

Mỹ-Tho có một sân vận-động duy nhất nằm ngay trung-tâm thị-xã nhưng không được tu-bổ thường-xuyên nên hiện nay không còn tốt đẹp. Vì thế cần gấp rút sửa chữa vận-động-trường hầu có chỗ cho thanh thiếu-niên tập dượt và tranh-tài, nâng cao phong-trào khoẻ trong giới Thị-dân.

Trong tương-lai với đà gia tăng dân-số, Thị-Xã cần có thêm một vận-động-trường nữa để đáp-ứng nhu-cầu cần-thiết. Vận-động trường này có thể thiết-lập tại vùng đất nằm cuối đường Hoàng-Hoa-Thám thuộc Phường III.

5.- Cơ-sở thanh-niên

Mỹ-Tho chưa có Câu-Lạc-Bộ Thanh-Niên nào, chỉ có Trung-Tâm Cộng-Đồng được giới trẻ đến sinh-hoạt, nhưng trang-bị cũng thiếu thốn, chưa thể thỏa-mãn nhu-cầu chánh

đáng của thị-dân. Trong khi đó con số lý-tưởng mà các kỹ-sư kiến-trúc Tây Phương nêu ra là cứ mỗi 2.000 dân cần phải có một nhà thanh-niên để sinh-hoạt. Do đó, Thị-Xã cần thực-hiện công-tác này. Khu đất thích-hợp để thành lập là khoảng đất trống nằm kế cận sân Tennis.

6.- Hồ tắm cho Thị-Xã

Nhiều Tỉnh-Lý khác đã xây-cát những hồ tắm công cộng, trong số này có Tỉnh Sóc-Trăng vừa khánh-thành. Vì vậy, với vị-trí thích-hợp nằm gần sông Cửu-Long, một dự án thuộc loại này cần được đề ra. Nếu vì lý-do kỹ-thuật hay thẩm-mỹ Thị-Xã không thể thực-hiện được hồ bơi cạnh vườn hoa Lạc-Hồng được, thì chánh-quyền địa-phương nên khuyến-khích tư-nhân lập hồ tắm cho thị-dân tập dượt bơi lội.



CHƯƠNG 3

Y TẾ - GIÁO DỤC - XÃ HỘI

Đoạn I.- Y TẾ

Trong kế-hoạch tứ-niên Cộng-Đồng Tự-Vệ và Cộng-Đồng Phát-Triển Địa-Phương, chương-trình Y-tế tại Định-Tường sẽ chú-trọng đến việc nâng cao mức sống của dân-chúng bằng việc phát-triển y-tế nông-thôn, y-tế học đường và y-tế lao-động. Để đạt được những mục-tiêu này, trong tương-lai cơ-quan y-tế Mỹ-Thổ sẽ phải đặc-biệt lưu-tâm đến các chương-trình :

- Bại-trừ bệnh lao;
- Diệt trừ sốt rét;
- Phát-triển cơ-sở bệnh-viện và một khu nhi-khoa;
- Thành-lập các trung-tâm y-tế học đường;
- Bảo-trợ máu-nhi.

Song-hành với các chương-trình trên, để bảo-vệ sức khoẻ thị-dân, một số các chương-trình sau cần được lưu tâm tới.

1.- GIÁO-DỤC Y-TẾ

Để giúp thị-dân ý-thức tầm quan-trọng của vệ-sinh công-cộng, thay đổi nếp sống cũ-thả, chấp nhận một cuộc đời mới có qui củ thích-hợp vệ-sinh, vấn-đề Giáo-dục Y-tế cần được phổ-biến sâu rộng đến mọi tầng lớp dân-chúng.

Ngoài ra, mỗi tháng một lần các đoàn y-tế công-cộng chia các Phường làm nhiều khu vực phụ-trách - nhất là các xóm lao-động đông dân - để khám bệnh dân-chúng, cho thuốc, chỉ cách chữa trị và phương-cách giữ-gìn vệ-sinh tối-thiểu.

2.- VỆ-SINH CÔNG-CỘNG

Dân-chúng ở Việt-Nam thường bị ốm đau, chết yếu vì sinh sống trong hoàn cảnh thiếu vệ-sinh. Một số lớn bệnh tật có thể tránh được bằng cách cải-thiện những điều-kiện vệ-sinh sau trong thành-phố :

a)- Nước uống :

Vấn-đề nước dơ tại Thị-Xã cần được cải-thiện vì có thể làm tai hại đến sức khỏe của Thị-dân. Tai hại hồ nước ngọt dùng để cung-cấp nước cho toàn Thị-Xã, chánh quyền phải triệt-đề cấm mọi sự tẩm giặt của dân-chúng và mọi sự phóng uế bừa bãi chung-quanh các giếng sâu phải bị nghiêm phạt.

b)- Rác :

Rác tại thành-phố là vấn-đề thiếu vệ-sinh nhất. Rác làm thành-phố mất vẻ đẹp lại còn là nơi sinh-trưởng của ruồi nhặng, chuột bọ truyền bệnh nguy-hiêm.

Để giải-quyết vấn-đề rác tại Mỹ-Tho, xin đề-nghị những biện-pháp sau đây :

- Tăng-cường nhân-công và xe rác : với nhân sự và phương-tiện như đã trình-bày ở phần I không đủ cung-ứng cho nhu-cầu lấy rác. Vì vậy Thị-Xã cần phải thêm một số nhân-viên quét rác và hốt rác ước định khoảng 40 người. Phương-tiện lấy rác cũng phải gia tăng để việc lấy rác được nhanh chóng, mỗi Phường phải có một xe rác, tránh việc sử-dụng một xe rác cho nhiều Phường.

- Đặt nhiều giỏ rác công-cộng tại các đường phố chánh và phạt nặng những người đổ hay bỏ rác bừa bãi.

- Chia mỗi trường trung-học một số đường phố để mỗi chúa nhật các học-sinh làm công-tác vệ-sinh một lần.

- Thực-hiện các khóm vệ-sinh : mỗi khóm trong tương lai đều phải trở thành những khóm vệ-sinh. Để khởi sự mỗi Phường trong Thị-Xã sẽ chọn từ 1 đến 3 khóm để làm thí điểm thực-hiện các công-tác vệ-sinh công-cộng điển-hình như :

- . tạo tác, tu sửa mương, cống rãnh, đường sá;
- . tổ-chức hốt rác, đốt rác, diệt trừ ruồi muỗi;
- . làm cầu tiêu công-cộng.

Dựa theo thành-quả công-tác đã thực-hiện trong khóm vệ-sinh kiểu mẫu, các Phường sẽ đồng loạt thực-hiện công-tác vệ-sinh tại các khóm trực thuộc.

Để công-tác trên có kết-quả, vấn-đề cấp-thiết đặt ra là phải phối-hợp hoạt-động giữa chánh-quyền và nhân-dân vì có phối-hợp, liên-kết thì ý-chí và hành-động mới thống nhất, có hiệu-quả.

3.- NHÀ VỆ-SINH CÔNG-CỘNG

Trên nguyên-tắc nhà nào cũng phải có cầu tiêu riêng biệt vì khi xây-cát nhà cửa, họạ đồ xin phép bắt buộc phải có cầu vệ-sinh tự hoại. Nhưng vẫn có sự phóng uế bừa bãi trong Thị-Xã, nhất là tại các khu xóm lao-động vì nơi này thường chật hẹp không có đất để xây-cát cầu tiêu riêng mỗi nhà.

Cầu tiêu công-cộng là giải-pháp thích-hợp cho các khu đông dân-cư và các nơi công-cộng như bến xe, bến chợ, bến đò. Ở ngoại quốc, mỗi đường phố đều có một nhà vệ-sinh công-cộng. Tuy nhiên, cầu tiêu công-cộng tại các thành-phố Việt-Nam thường không giữ-gìn sạch-sẽ. Do đó, cách hay nhất cho thành-phố là cho thầu cầu tiêu công-cộng tại các chợ búa bến xe...

Nhà thầu giữ-gìn cầu tiêu và thu tiền người dùng Ngân khoản đấu-thầu sẽ dùng xây-cát thêm nhà vệ-sinh công-cộng tại các khóm để đáp-ứng nhu-cầu thị-dân.

Ngoài ra, để các chương-trình y-tế, vệ-sinh trên phát-triển mạnh, cần phải hội đủ một số điều-kiện sau :

- Nâng đỡ về mặt y-tế cho dân-chúng nghèo, công-chức có đồng lương cố-định và trẻ em mồ-côi bệnh tật.

- Chương-trình trên phải phổ-cập sâu rộng, phân-phối đồng đều cho dân-chúng, nếu có sự bất bình-đẳng thì nên nghiêng các lợi ích cho các phần-tử yếu kém về kinh-tế.

- Chương-trình phải thực-tiến và tiến-bộ : thực-tiến để tránh lạm dụng công-quỹ, tiến-bộ là theo các phát-minh của ngành y-khoa tân-tiến để phục-vụ đồng-bào.

Đoạn II.- GIÁO DỤC

Hiện-tại và tương-lai các chương-trình giáo-dục phải hướng đến mục-tiêu bồi-dưỡng tiềm-năng nhân-lực trong công-cuộc tái-thiết quốc-gia và phát-triển kinh-tế. Nói cách khác, việc huấn-luyện ở học đường và việc đào tạo chuyên-viên mọi ngành phải phù-hợp với nhu-cầu thực-tế quốc-gia trong công cuộc tái-thiết và phát-triển.

Theo đề-nghị của nhóm nghiên-cứu hậu chiến, trong 10 năm kế-hoạch giáo-dục nhằm tiến tới cường bách giáo-dục ở bậc Tiểu học với khuynh-hướng Giáo-dục Cộng-đồng, trung-học chuyên thành giáo-dục tổng-hợp và đại-học hướng về thực-nghiệp. Như vậy ý-tưởng về giáo-dục tại Mỹ-Tho là nền giáo-dục được kế-hoạch hóa trong khuôn khổ kế-hoạch chung của quốc-gia.

Ngoài các chiều hướng chung về giáo-dục trong khuôn khổ toàn quốc, để phát-triển nền giáo-dục tại Thị-Xã, các hệ-cấp sau cần được lưu-tâm tới.

1.- Bậc tiểu học

Hiện tại các trẻ em đến tuổi tới trường đều được nhận hoàn-toàn vào các trường tiểu-học công-lập. Đây là một cố-gắng của Thị-Xã vì không có gì ý nghĩa và tiêu-biểu tốt đẹp cho chánh-quyền quốc-gia bằng một mái trường có con em tập-nập, có giọng hát trẻ thơ.

- Tuy nhiên, trong tương-lai với nhu-cầu phát-triển Thị-Xã và tránh việc dồn ép một số đông học-sinh vào lớp học nhỏ bé, vấn-đề mở thêm trường tiểu-học phải được đặt ra, cứ 30.000 dân có 10 trường tiểu-học (mỗi trường 10 lớp mỗi lớp 50 học-sinh nếu học bán thời-gian). Và tránh cho các học-sinh di-chuyển xa từ nhà đến trường cùng việc đưa rước làm mất thời giờ của bậc phụ-huynh, các trường tiểu học cần được xây-cat rải-rác ở các Phường.

- Chương-trình học cũng cần chú-trọng cho các em một số đức tính tốt, ham thích hoạt-động và có thể tham-dự vào những chương-trình sinh-hoạt cộng-đồng trong Phường khóm, cần dựa vào sáng-kien của giáo-chức địa-phương, sự giúp-đỡ của chánh-quyền sở tại và nhất là sự hợp-tác của phụ huynh và dân-chúng.

- Giáo-chức cần được tu-nghiệp và hội thảo hầu tạo sự đồng nhất giáo-dục.

2.- Bậc trung-học

Bậc này nhằm cung-ứng cho các học-sinh sau khi tốt-nghiệp có thể trở thành những công-dân kiến-tạo, góp-sức vào việc phát-triển. Vì vậy ở trình độ này cần nghiêng về phần kỹ-thuật thực-hành để đào-tạo ngay một số nhân-viên.

Trong Thị-Xã, người ta nhận thấy sự thiếu thốn nhân-công các ngành như : thợ máy, thợ điện, thợ mộc, thợ nề... Trong quá-khứ, các thợ này không được đào-tạo,

thường lấy kinh-nghiệm để hành-nghề, không có một trường hẳn hoi. Vì vậy họ không sử-dụng được những tiên-bộ kỹ-thuật để nghề-nghiệp tăng tiến.

Do đó, trường Trung-học Kỹ-thuật cần được chú-tâm và phát-triển, muốn thế phải tạo công an việc làm hấp-dẫn học-sinh.

Hiện-tại, trường Kỹ-thuật Mỹ-Tho ở vào một vị-trí nhỏ hẹp phát-triển khó khăn và chậm chạp, thiết-tưởng cần đưa trường ra vị-trí mới ở vùng ngoại ô như Tân Mỹ-Chánh cùng việc mở thêm bậc đệ II cấp để học-sinh có cơ-hội phát-triển tài-năng.

Các trường trung-học phổ-thông cũng cần được mở thêm với tỷ-lệ 10 trường tiểu-học sẽ có 2 trường Trung-học (mỗi trường 30 lớp, 50 học-sinh một lớp).

Ngoài các chương-trình giáo-dục nằm trong chánh-sách chung của toàn quốc, để hoạt-động học đường tại Mỹ-Tho có nét đặc thù, xin đề-nghị những sinh-hoạt riêng cho Thị-Xã:

- Tổ-chức giải thể-thao định kỳ cho các trường : nhằm mục-đích tạo phong-trào khỏe ngay trong học-đường và tinh-thần tập-thể giữa các học-sinh.

- Trừ nữ-sinh, các nam-sinh bắt buộc phải học võ thuật việc học này được ghi vào điểm sinh-hoạt của trường hàng năm.

- Hàng tháng tổ-chức thuyết-trình về những đề-tài giáo-dục thực-tiến cho đời sống như khoa-học, văn-học, xã-hội... Các buổi thuyết-trình có thể do học giả, giáo-sư hay học-sinh nghiên-cứu và trình-bày.

- Ngoài ra cũng cần mở các lớp tráng-niên, lớp tối miễn phí tại các Phường để giúp-đỡ và nâng cao trình-độ dân-trí. Các lớp này cần sự cộng-tác của các đoàn-thể thanh-niên trong Thị-xã với sự yểm-trợ của chánh-quyền.

Đoạn III.- XÃ HỘI

Trong kế-hoạch tứ-niên 1972-1975 do chánh-phủ đề ra đã lưu-tâm tới một số chương-trình lớn như : An-ninh Xã-hội, Cứu-tế và Cứu-trợ, Huấn-luyện và Huấn-nghiệp... nhưng phần lớn ngân khoản thực-hiện đều do ngoại viện tài trợ nên việc thi-hành thật khó khăn.

Tại Mỹ-Tho, ngoài các chương-trình của chánh-phủ cho toàn quốc, một số chương-trình địa-phương có thể góp phần vào việc phát-triển Thị-Xã.

1.- Phòng-vệ xã-hội

Đề ra dự-án thực-hiện trung-tâm bụi đời tại Tân-Long nhằm huấn-nghe và giáo hóa thanh thiếu-niên phạm pháp và các thiếu nữ hoàn-lương.

2.- Phát-triển cộng-đồng

Sử-dụng trung-tâm cộng-đồng vào việc tổ-chức hội-thảo các chương-trình phát-trien và các buổi thuyết-trình, diễn thuyết của thị-dân với các đề-tài liên-quan đến đời sống.

3.- Bài trừ tệ-đoan xã-hội : như mại-dâm, du-đảng, ma-túy

4.- Tạo công an việc làm cho các người thất-nghiệp qua các công-tác tu-sửa, tân-tạo hạ-tầng cơ-sở.

5.- Chương-trình cứu-tế cứu-trợ : đặt nặng vấn-đề hợp-tác của dân chúng để thực-hiện các chương-trình này.

CHƯƠNG 4

KINH TẾ - TÀI CHÍNH

Tiết I

KINH TẾ

Khi quan-sát các hoạt-động kinh-tế tại Thị-Xã, người ta sẽ nhận thấy không có hoạt-động kỹ-nghệ nào, thương-thương-mãi chỉ có tánh cách gia-đình mặc dầu dịch-vụ này là hoạt-động chính của đa-số dân-chúng. Căn-cứ vào hiện-trạng đó, ở đây xin đề-nghị một số các biện-pháp sau:

Đoạn I.- THƯƠNG MẠI

Hiện tại thương-mại là đặc-tánh nổi bật nhất của hoạt-động Thị-Xã, từ hàng tạp-hoá lớn nhỏ đến các hiệu buôn, chợ búa. Nhưng các dịch-vụ này chỉ có tánh-cách gia-đình.

Quan-sát các hoạt-động này, người ta nhận thấy thương-mại tại Mỹ-Tho đảm nhận các nhiệm-vụ như :

- Mua bán, đối chác hàng-hóa với dân chúng tại Thị-Xã.
- Mua bán với các quận-ly và tỉnh lân cận.

Tuy nhiên, các khu thương-mại, chợ búa vẫn chưa được khang-trang, cần phải có vài sửa đổi.

1)- Sửa-sang chợ Mỹ-Tho và các chợ khác :

Để cung-cấp chỗ ngồi cho bán hàng tại chợ, tránh trường-hợp chiếm ngụ buôn bán bất hợp-pháp cạnh lộ làm trở ngại lưu-thông.

2.- Lập chợ Bến Cá tại chợ Đồng-Sanh

Các loại cá đen từ Đồng-Tháp đem về Thị-Xã rất nhiều, vì vậy nếu không có bến cá tập-trung, các ghe cá sẽ đi tản mác làm mất thuế của Thị-Xã. Hơn nữa, tại Đồng-Sanh cũng đã xây-cát xong nhà chợ cá, nếu không có bến cá thì nơi đây không hoạt-động được.

3.- Lập nhà giữ cá

Cá biển từ Bình-Đại chở tới Mỹ-Tho đều đưa vào bến Phan-Thanh-Giản để sau đó được tung ra tại Mỹ-Tho hay đem Saigon bán. Vì vậy cá thường được ướp muối, nhưng phần lớn chỉ thực-hiện riêng-rẻ của từng chủ vựa. Muốn qui-mô hơn và giữ cá tươi lâu không bị hư thối, bến Phan-Thanh-Giản cần lập những phòng đông lạnh giữ cá. Những nhà giữ cá này có thể do tổ-hợp tư-nhan đứng ra thành-lập hoặc do chánh-quyền xây-cát xong cho tư-nhan thuê lại. Nhưng tốt nhất là để tự dân-chúng thực-hiện với sự giúp-đỡ kỹ-thuật của chánh-quyền.

4.- Lập chợ Cũ và chợ Lý-Thường-Kiệt : như đoạn trên đã trình-bày.

5.- Kiểm-soát giá cá : để tránh nạn đầu cơ, tích-trữ làm thị-trường khan-trương.

Tóm lại, nếu kỹ-nghệ đòi hỏi một số nhân-công chuyên-môn, tư-bản lớn, thương-mại ngày nay cũng tiến dần đến sự phức-tạp đó, các hàng-hóa sản-phẩm phải tốt, bền, trình-bày trang-nhà... là yếu-tố chánh khiến cho thương-mại trở nên quan-trọng hơn. Thương-mại phồn-thịnh là nhờ sức tiêu-thụ cao của dân-chúng, tuy nhiên, thị-trường tiêu thụ đôi khi khác biệt và thay đổi rõ-rệt vì những biến-động bên ngoài.

Đoạn II.- KỸ NGHỆ VÀ CÔNG KỸ NGHỆ

Mỹ-Tho với vị-trí thích-hợp, thuận-tiện cho việc lưu-thông bằng đường bộ hay đường thủy, nhưng khi điếm qua tình-trạng kỹ-nghệ tại thị-xã, người ta không thấy có hoạt-động nào đáng kể, đa-số chỉ thuộc lãnh-vực công kỹ-nghệ và tiêu-công-nghệ.

Sở dĩ như vậy là vì từ trước các hoạt-động kỹ-nghệ đều dựa vào Đô-Thành, hơn nữa Thị-Xã không có cơ-hội để thiết-lập khu kỹ-nghệ. Một chương-trình phát-triển địa-phương cần đặt trên một nền kinh-tế dồi-dào để lợi-tức gia tăng, có phương-tiện thực-hiện những công-tác hạ-tầng cơ-sở. Do đó, tương-lai khi ranh-giới Thị-Xã được mở rộng như đã trình-bày trong phần trước với vùng nói rộng là khu vực Vòng Lớn và Tân Long. Nếu được chọn Vòng Lớn sẽ được sử-dụng làm khu Thương-Cảng và kỹ-nghệ qui-mô có tầm-vóc lớn ở miền Tây.

Nhưng trước khi đề-cập đến khu kỹ-nghệ, ở đây sẽ đề-nghị những khu công kỹ-nghệ cần-thiết lập tại Thị-Xã để góp phần vào việc phát-triển kinh-tế trong thời-gian khu kỹ-nghệ và thương-mại chưa được thành-lập.

1.- CÔNG-KỸ-NGHỆ

a)- Hãng dây luộc : nhu-cầu dây-luộc của giới tiêu-thụ rất nhiều, nhưng tại Thị-Xã không có hãng nào, vì vậy có thể thiết-lập tại Phường II dựa vào số sơ dừa chuyên-chở từ Kiến-Hoà sang để khoi mua tại Chợ-Lớn.

b)- Xưởng ép dầu dừa, lò gạch : với vị-trí thuận-tiện cho việc giao-thông bằng đường bộ và đường thủy Phường III và VI có thể thiết-lập xưởng ép dầu dừa cùng lò gạch để cung-cấp cho thị-dân và dân-chúng ở các quận-ly.

c) - Khu thủ-công-nghê : để hướng-dẫn những người tân-cư, phe-binh, cô-nhi quả-phụ, chánh-quyền có thể thành-lập khu thủ-công-nghê về làm nón, đan, may hoặc làm những tác-phẩm mỹ-thuật tại khu thương-phế binh hay Phường V.

2.- KHU KỸ-NGHỆ và THƯƠNG-CẢNG ĐỒNG-TÂM

Nhằm biến Mỹ-Tho thành một trung-tâm kỹ-nghệ và thương-mại (cung-cấp nhu-yếu phẩm cho thủ-đô và dịch-vụ nông-thôn Tiền-Giang) giống như Chợ-Lớn đối với Saigon ngày xưa, ở đây cần thiết-lập một khu thương-cảng và kỹ-nghệ.

Vùng đất thích-hợp là khu vực Đồng-Tâm; nơi đây được chọn vì những lý-do :

- Đã có sẵn cơ-sở : Đồng-Tâm trước kia là khu vực quân-sự Hoa-Kỳ, trong thời-gian gần đây căn-cứ này đã giao chuyển cho chánh-phủ Việt-Nam Cộng-Hòa. Với các trại xây-cát rộng-rải, một bến tàu được sử-dụng từ lâu, vị-trí lại thích-hợp cho sự chuyển-vận bằng đường thủy hoặc đường bộ.

- Vùng nước ngọt : khi thành-lập khu kỹ-nghệ và thương mại, ngoài khó khăn về cơ-sở, một trở ngại khác là nước ngọt. Ở những vùng nước mặn thật khó để lập những khu kỹ-nghệ có tánh-cách biến-chế. Đồng-Tâm nằm bên dòng sông Cửu Long, nước ngọt quanh năm nên rất thuận-tiện cho loại kỹ-nghệ biến-chế nông-sản.

- Nguyên-liệu có sẵn : Bao quanh Mỹ-Tho là vùng có nhiều nông-sản như xoài, mận, ổi. Với số-lượng cây trái xuất Tỉnh hàng năm vào khoảng 22.000 tấn trên tổng-số sản-xuất 60.000 tấn, Mỹ-Tho có thể thành-lập khu kỹ-nghệ đóng đồ hộp với nguyên-liệu sẵn có ở trong vùng.

Việc thành-lập này cần xúc-tiến nhanh chóng vì nếu không trong tương-lai khi cầu Mỹ-Thuận xây-cát xong, trục lộ Saigon - Miền Tây liên-lạc được dễ-dàng người ta sẽ đem vốn vào việc phát-triển các cơ-sở hiện có là thương-cảng và khu kỹ-nghệ Cần-Thơ. Lúc ấy Mỹ-Tho sẽ rất

khó được vốn để phát-triển vì tư-bản của họ đã bỏ vào các khu kỹ-nghệ khác như Cần-Thơ, Biên-Hoà, Cam-Ranh, Đà Nẵng... hiện đang trên đà phát-triển mạnh.

3.- PHÁT-TRIỂN NHÂN-LỰC

Trong phạm-vi phát-triển kinh-tế, vấn-đề nhân-lực là quan-trọng. Chương-trình phát-triển nhân-lực phải được cứu xét kỹ-lưỡng với sự cải-tiến tốt đẹp mọi giao-tế lao-động, phát-triển việc dạy nghề và huấn-luyện kỹ-thuật công-nhân trong các khu vực công và tư.

Ngoài ra, phải chú trọng đến việc phát-triển một chương-trình đào-tạo chuyên-viên và phân-phối việc sử-dụng họ một cách hợp-lý hầu đáp-ứng nhu-cầu phát-triển kinh-tế trong Thị-Xã.

Tương-lại trong tầm hoạt động để phát-triển nhân lực nên hướng về các điểm :

- Tiếp tục các khóa dạy nghề;
- Cải-tiến và hoàn-mỹ mối giao-tế lao-động;
- Tận dụng nhân lực trong các khối người như : quân nhân giải ngũ, công-nhân xí-nghiệp ngoại quốc nghỉ việc

Tiết II

T À I C H Á N H

Những công-việc thiết-kế chỉnh-trang, xây-dựng hạ-tầng cơ-sở như điện, nước, cầu cống... dựa vào ngân-sách địa-phương. Nhưng nhìn chung ngân-sách quốc-gia hiện tại có khuynh-hướng tăng chi và giảm thu, giảm thu vì không tận thu hết những sắc thuế hoặc vì tài-nguyên chưa khai-thác hết. Chánh-quyền không thực-hiện được gì cả nếu không có tiền mà tiền đó là do thuế mang lại.

Ngân-sách Mỹ-Tho ngay lúc Thị-Xã tân-lập đã không được trung-ương tài-trợ, nên địa-phương đã phải đảm-đương một chi-phí điều-hành khá lớn. Vì vậy, chánh-quyền sử-dụng những sắc thuế để thị-dân đóng góp vào ngân-sách Thị-Xã, sau đó với những biện-pháp thuế khóa mới dân-chúng cũng đưa vào cơ-quan thuế vụ một phần số lợi-tức của mình. Do đó, việc đi tìm một nguồn thuế mới thâu cho Thị-Xã thật khó vì địa-phương và trung-ương đã phối-hợp nhau để thực-hiện công-việc này.

Trong phạm-vi đề-tài ở đây xin đề-nghị một số biện pháp để tận thâu và tăng gia ngân-sách dùng cho việc phát-triển.

1.- NHỮNG BIỆN-PHÁP NHẪM TẬN THÊU CÁC SẮC THUẾ CÓ SẢN

Tận thâu các sắc thuế có sản là điều rất quan-trọng, nó công bằng hóa việc đóng thuế của mọi người trong cùng một địa-phương, tránh việc trốn thuế gây thiệt-hại cho ngân-sách. Việc tận thâu có thể thực-hiện bằng các phương cách :

a)- Học tập dân-chúng : để cho thấy tương-quan giữa số thuế phải đóng và công-tác sẽ thực-hiện, và bằng những công-tác cụ-thể do chánh-quyền thực-hiện sẽ xóa bỏ ấn-tượng xấu xa từ trước mà dân đã gán cho chánh-quyền: đóng thuế là bỏ vào túi của người khác, không ích-lợi gì cho dân cả nên họ không đóng.

b)- Công khai hóa các sắc thuế và ngân khoản phải đóng : mỗi gia-đình đều phải có một bảng treo trước nhà, trên đó liệt-kê số tiền các sắc thuế phải đóng trong năm có kiểm nhận của chánh-quyền địa-phương. Hoặc trên tờ khai gia-đình mỗi năm phải có dấu chứng nhận đã đóng thuế xong, như vậy mỗi khi cần đến cơ-quan công-quyền để xin một dịch-vụ Hành-chánh, ở đây sẽ căn-cứ theo đó để từ khước hay chấp-thuận việc cung-cấp dịch-vụ Hành-chánh.

c)- Phần thưởng : hàng năm có những phần thưởng tinh thần (bằng tưởng-lễ) hoặc vật-chất (như bớt 20/o thuế khóa cho cả năm tới đối với những người đóng mau đóng đủ), để từ đó thị-dân thấy đóng thuế là một danh-dự của người dân trong quốc-gia độc-lập, đồng thời họ sẽ bớt ý lại và đòi hỏi chánh-quyền phải thỏa-mãn những nhu-cầu vu-vơ ngoài tầm tay.

d)- Trừng phạt : sau hai lần thúc thuế mà họ vẫn không đóng, chánh-quyền sẽ sử-dụng những phương-tiện thông-tin công-cộng đọc danh-sách và yêu-cầu họ đến cơ-quan nộp thuế, việc này cần phải thực-hiện một cách lịch-sự.

Lần thứ ba giấy thúc thuế đến tay trong thời-hạn luật định họ vẫn không đóng, chánh-quyền phải áp-dụng biện-pháp mạnh, truy-tố những người giàu có, thế-lực nhất trước hết để làm gương rồi lần lượt những người khác.

e)- Tận thu thuế sản-xuất ngư-lâm-sản: trên số ngư-thuyền có động-cơ từ các vùng biển thuộc Tỉnh lân cận đến buôn bán tại bến Thị-Xã Mỹ-Tho. Ngoài ra cần kiểm-tra các trại chèo và trại mộc cũng như ấn-định mức thuế cho các trại ghe.

2.- NHỮNG BIỆN-PHÁP NHẪM GIA TĂNG NGÂN-SÁCH

a)- Đặt ra loại phụ thu hí-cuộc trường-kỳ : bằng phương pháp cụ-thể và khích-dộng dân chúng trong việc đóng góp vào vấn-đề phát-triển Thị-Xã, chánh-quyền tại đây có thể đặt ra một loại phụ thu hí-cuộc trường-kỳ mệnh-danh là "phụ thu để phát-triển" : trước cửa mỗi rạp chiếu bóng chánh-quyền làm một bảng ghi rõnhu-cầu cần-thiết và trực-tiếp cho công-tác sửa chữa hay tân-tạo một tiện-ích công-cộng và trên vé vào cửa rạp hát sẽ thâu một tỷ-lệ như 10% - 20%.

Sau mỗi tháng, rạp hát sẽ làm một bảng tổng kết và ghi vào đó số tiền thu được.

Thí-du : Công-tác sữa đường Pasteur cần : _____ \$
Dân-chúng đóng góp đến tháng thứ 4 : _____ \$

Khi số đóng góp gần bằng số dự-trù, chánh-quyền phải lo chuẩn bị mọi thủ-tục để thực-hiện ngay công-tác tất cả tiền thâu được phải cho vào công-tác đó một cách thực-thà.

Nếu thực-hiện đúng đắn và ngay thẳng, dân-chúng sẽ không phàn nàn về khoản đóng góp khi thấy lợi ích thực-tế trước nhất là họ được hưởng.

b)- Thuế hoa chi : như đã trình-bày, các khu chợ hiện tại quá chật chội, không đủ chỗ ngồi cho người bán vì vậy cảnh đứng bán ngoài đường vẫn thường xảy ra. Thị-Xã cần khuyến-khích-tư-nhân xây phổ chung-quanh những vị trí chợ đã đề-nghị như chợ Cũ, Chợ Lý-Thường-Kiệt... để sau đó họ sẽ hiện lại Thị-Xã một số căn. Khi được chỉnh-trang các chợ, việc buôn-bán sẽ phát-triển, vệ-sinh và giao-thông được cải-thiện, từ đó thuế hoa chi sẽ gia tăng.

c)- Bán đấu-giá khu chợ Vòng Nhỏ hiện tại vì khu này quá chật khó làm khu thương-mại được. Ngân khoản này được dùng để trả lương cho nhân-viên hoặc chỉnh-trang Thị-Xã trong giai đoạn tân-lập này.

d)- Trong tương-lai khi Tân-Long được sáp nhập vào Thị-Xã nơi đây nên lập thành khu giải-trí để thu thuế.

KẾT LUẬN

Dựa vào các điều kiện kinh tế, thương mại, giáo dục... cùng yếu tố vị-trí địa dư của Mỹ-Tho, không ai có thể nghĩ rằng vấn đề phát-triển Thị-Xã này lại không được đặt ra. Vì sự cải-biến từ Xã Tỉnh-Lý thành Thị-Xã không có nghĩa là chính-quyền vẫn cứ tiếp-tục duy-trì bộ mặt cũ của thành-phố. Hơn nữa là Thị-Xã nằm gần Saigon nhất Mỹ-Tho cần được phát-triển để thu hút bớt số dân từ các Quận-Lý và thành-phố lân cận lên Saigon hầu giảm áp-lực gia tăng dân-số tại thủ-đô.

Trải qua bao giai-đoạn đổi thay của đất nước, nhà cầm quyền nhiều lần chứng tỏ cần cải-biến Mỹ-Tho thành Thị-Xã, nhưng sự biến-cải như thế trong quá-khứ đã vấp nhiều khuyết điểm vì nơi này không được chú-trọng để phát-triển đúng mức.

Nếu trước kia nông-thôn được lưu-ý trước thành-thị, để chính-quyền ưu đãi phát-triển là vì nông-thôn nghèo - nàn hơn; mức sống thấp kém hơn, hoặc vì nông-dân là thành-phần bị thua thiệt hơn thị-dân, là giới đông đảo nhất trong nước cần được xếp hàng đầu trong chính-sách thực-thi dân-chủ.

Tuy nhiên không phải vì có chính-sách phát-triển nông-thôn mà các thành-phố bị bỏ quên. Hiện nay sau một thời-gian dài sống trong tình-trạng chiến-tranh với dân-số gia tăng tại các thành-phố, nhiều khu phố tại đây cũng ở trong tình-trạng

bùn lầy nước đọng, nhà cửa lụp-xụp thiếu vệ-sinh chẳng hơn gì nơi thôn-dã. Thêm vào đó nhiều nơi trong thành-phố còn thiếu an-ninh vì nạn du-dăng, thiếu trật-tự luân-lý vì nạn mại-dâm. Ma-túy, du-dăng, mại-dâm là sản-phẩm đặc biệt của thành-thị mà thôn-quê không có.

Vì thế một chính-sách đặt trọng-tâm công tác vào cả hai lãnh-vực thành-thị và nông thôn để quân bình sự phát-triển mới thiết-thực và công-bình. Người ta không thể quan-niệm phát-triển quốc-gia chỉ trong một lãnh-vực thành-thị hay nông-thôn. Nếu công-cuộc phát-triển địa-phương được đặt nặng thì kế-hoạch phát-triển thành-phố phải nằm trong kế-hoạch phát-triển toàn vùng và quốc-gia, sự thành bại của kế-hoạch sẽ ảnh-hưởng đến tình-trạng chung của đất nước.

Nhìn chung các thành-phố ở Khu Tiền-Giang nhất là về lãnh-vực thương-mại và giáo-dục, người ta thấy Mỹ-Tho có nhiều điều-kiện phát-triển hơn cả, là gạch nối liền giao-thông của miền Tây và Saigon. Tuy nhiên vì vừa bước vào giai-đoạn đầu thành-lập Thị-Xã, Mỹ-Tho cần phải giải-quyết nhiều vấn-đề. Nhà cửa xây-cất bất hợp-pháp tại các khu xóm lao-tộng hay các đại-lộ lớn khiến bộ mặt Thị-Xã trở nên hỗn-tạp, chính-quyền địa-phương lại không có một đường lối giải-quyết dứt khoát, vệ-sinh Thị-Xã có cải-tiến nhưng rác rưởi vẫn còn nhiều ngoài công lộ... Đây là những vấn-đề ưu tiên mà chính-quyền cần phải lưu-tâm tới khi nghĩ đến phát-triển Mỹ-Tho. Về phương-diện kinh-te, trong lúc chờ các khu kỹ-nghệ có tính-cách đại qui-mô đưa hồi thời-gian lâu dài, cấp thời tại Thị-Xã thực-hiện những công-kỹ-nghệ nhỏ mà nguyên-liệu có sẵn tại đây.

về đạt được chương-trình phát-triển qui-mô và hoàn-hảo, yếu-tố quan-trọng nhằm điều-hướng kế-hoạch là sự phối-hợp chặt-chẽ giữa các cơ-quan liên-hệ như: Hội-Đồng Thị-Xã (Công-Chánh, Kiến-Thiết, Thống-Tên, Y-Tế... Ngoài ra những kế-hoạch, dự-án thiết-kế và phát-triển phải phát-động một cách sâu rộng trong mọi tầng lớp dân-chúng để động-viên tinh thần hợp-tác giữa người dân và chính-quyền. Một chương-trình phát-triển thiếu sự hợp-tác hù-tương giữa các cơ-quan công-quyền lại không đả-viên đến ý-kiến và nguyện vọng của người dân thì dù có hàng trăm kế-hoạch, dự-án cũng chỉ là vẽ ra những bức tranh đẹp để ngắm mà chơi.

Công-cuộc phát-triển Thị-Xã như vậy cần được phối-hợp của nhiều yếu-tố nhưng quan-trọng nhất là làm thế nào phù-hợp với nhu-cầu dân-chúng.

Một dự-án, kế-hoạch không căn-cứ vào thực-tế, nguyện vọng sâu xa của các thành-phần sinh-hoạt kinh-tế sẽ tự chuốc lấy thất bại, một chương-trình phát-triển gây xáo trộn quá đáng đời sống dân-chúng sẽ gặp phải sức đố kháng của họ, tạo nên tình-trạng bất hợp-tác không có lợi cho việc thi-hành.

Khi được chính-quyền can-thiệp bằng những ý - niệm điều hướng trên để phát-triển Thị-Xã, người ta tin tưởng Mỹ-Tho sẽ kháng-trang và tiếp-tục giữ vai trò một trung-tâm mẫu dịch và Hành-Chánh cho tỉnh Bình-Tường đồng thời có thể trở nên một trung-tâm Văn-hóa, xã-hội quan-trọng phục-vụ cho 03 tỉnh Bình-Tường, Kiến-Tường, Gò-Công như trước kia Mỹ-Tho đã từng giữ vai trò quan-trọng dưới thời Vua Nguyễn và thời Pháp thuộc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

I.- CÁC VĂN-KIỆN LẬP QUI

- Sắc-lệnh 229-NV ngày 18-12-1965 : về việc quản-trị nền Hành-chánh Thị-Xã.
- Nghị-định số 369/ĐUHC/NC/NĐ ngày 17-6-1967 ấn-định tổ-chức các Tòa Thị-Chánh và Văn-phòng Hành-chánh Quận tại các Thị-Xã.
- Sắc-lệnh 114-SL/NV ngày 30-9-1970 về việc cải-biến Xã Điều-Hoà thuộc Quận Châu-Thành Tỉnh Định-Tường thành Thị-Xã.
- Nghị-định 493/BNV/HCBP/26/ĐT/NĐ ngày 10-6-1971 ấn-định địa phận Mỹ-Tho.
- Nghị-định 553-BNV/HCBP/NĐ ngày 22-8-1972 về việc cải danh Khu phố tại các Thị-Xã thành Phường.

II.- CÁC TÀI-LIỆU KHÁC

- Địa-phương chí Tỉnh Định-Tường
- Định-Tường xưa và nay - Huỳnh-Minh.
- Bảng lược giải Thị-Xã Mỹ-Tho (Tổng Nha Kiến-Thiết và Thiết Kế Đô-Thị).
- Kế-hoạch tứ niên Cộng-đồng tự-vệ và Cộng-đồng phát-triển địa-phương (1972-1975) tỉnh Định-Tường.
- Tóm tắt kế-hoạch tứ niên về thiết-kế đô-thị trong chương-trình phát-triển Thị-Tú (Ty Kiến-Thiết Mỹ-Tho).
- Chính-trang lãnh-thổ . QH.40 (Phạm-van-Huyền).

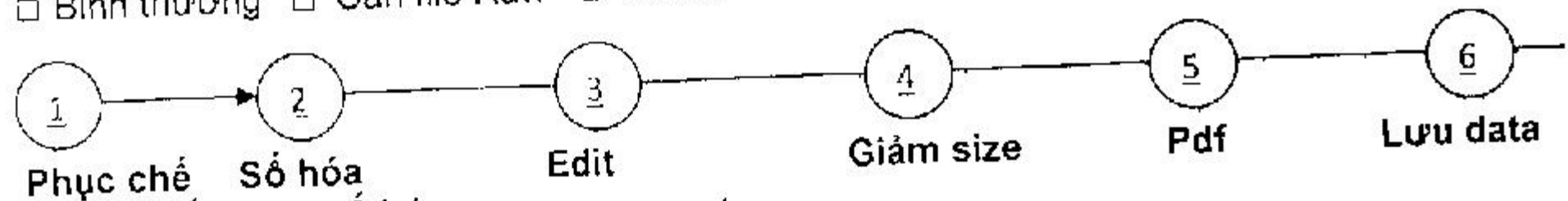
- Kỹ-thuật hoạch định chính-trang. QH.24 (Trần-van Đĩnh).
- Nguyễn-quang-Quỳnh :
 - . Chánh-sách gia-cư tại Việt-Nam, QH 16, NCHC 10, 11/60
 - . Sự cải-thiện gia-cư của giới nghèo NCHC 9.
 - . Vấn-đề hoạch-định và phát-triển thị-tứ NCHC 15.
 - . Hậu-quả xã-hội của đô-thị hóa : Phát-triển Xã-hội số 1.
- Phòng-vấn :
 - . Ông Chủ-Tịch Hội-đồng Tỉnh Định-Tường kiêm Thị-Xã Mỹ-Tho, ngày 6-8-1972.
 - . Ông Phó Thị-Trưởng Mỹ-Tho, ngày 2-8-1972.
 - . Bà Chánh văn phòng Toà Thị-Chánh Mỹ-Tho, ngày 13-6-1972.
 - . Cô Phụ-tá Trưởng-Ty Kiến-Thiết Định-Tường ngày 28-8-1972.
 - . Ông Trung-Tâm Trưởng Trung-Tâm Điện-Lực Mỹ-Tho ngày 2-10-1972.
 - . Ông Trưởng-Ty Hành-Chánh Mỹ-Tho ngày 20-11-1972.
 - . Ông Trưởng-Ty Kinh-Tế Mỹ-Tho ngày 20-11-1972.
 - . Ông Trưởng-Ty Tài-Chánh Mỹ-Tho ngày 23-12-1972.
 - . Ông Phó Trưởng-Ty Cấp-Thủy Mỹ-Tho ngày 23-12-1972

GSL_S_2013_2014

PHIẾU DÂY CHUYỀN

I. Thông tin về tài liệu

- Ký hiệu: *L.V.H.C. 103*
- Loại tài liệu: *L.A.*
- Người giao: *Ph. (Sach Viet)*
- Tên tài liệu:
- Kích thước, số trang: *103*
- Người, ngày nhận: *Quản 1.6.5.13*
- Hợp đồng Kế hoạch Khác (tự nhân):
- Yêu cầu scan
- Bình thường Cần file Raw Khác:



II. Phục chế trước số hóa:

- Kỹ thuật: *Tách rời từng trang*
- Người thực hiện:
- Thời gian:

III. Kỹ thuật số hóa áp dụng

- Camera . Người thực hiện:
- Bookeyes. Người thực hiện:
- Proserv. Người thực hiện:
- Khác..... Người thực hiện: *Quản* Thời gian: *22.5.13* Kỹ thuật:

IV. Xử lý sau số hóa: (tên/ thời gian)

- Edit Giảm size PDF

IV. Lưu dữ liệu/ Biên mục

- Không phục vụ Phục vụ hạn chế Phục vụ rộng rãi
- Lưu dữ liệu (tên/ ngày lưu).....